

VÕ VĂN NINH

NHỮNG BỆNH TRUYỀN LAN GIỮA NGƯỜI VÀ GIA SÚC



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

VÕ VĂN NINH

**NHỮNG BỆNH TRUYỀN LAN
GIỮA NGƯỜI VÀ GIA SÚC**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI GIỚI THIỆU

Hằng ngày, dù muốn, dù không con người vẫn phải sống gần gũi với động vật, sử dụng sức sản và tiếp xúc với các chất bài thải của chúng.

Động vật khỏe mạnh vừa cung cấp sức sản làm thực phẩm bổ dưỡng cho người vừa tạo ra nguồn phân bón hữu ích cho cây trồng... và đến lượt cây trồng lại làm thực phẩm cho người, và vì những lợi ích trên, con người đã ra sức chăm sóc chu đáo động vật.

Nhưng không phải chu trình đó lúc nào cũng xảy ra thuận lợi như thế, có những lúc vô tình, con người đã đem bệnh đến gia súc và ngược lại, động vật cũng truyền bệnh lại cho người. Quá trình này đã diễn ra từ hàng chục ngàn năm và sẽ còn tiếp diễn không biết đến bao lâu nữa.

Người và động vật đều sống chung trong một môi trường, bệnh tật lây sang nhau xảy ra từng ngày từng giờ. Con người dần dần khám phá được những nguồn bệnh, các tác nhân gây bệnh, những môi giới trung gian, những điều kiện khách quan để giúp cho những tác nhân gây bệnh hoành hành gieo rắc bao kinh hoàng cho con người và động vật trong quá khứ.

Mục đích con người nuôi gia súc để hưởng thụ sức sản, nhưng lắm khi lại gặt lấy tai họa từ đàn gia súc đó. Các nhà sinh vật học, các y, bác sĩ đều hiểu rất cặn kẽ vấn đề này. Tuy nhiên, phần lớn người chăn nuôi gia súc tại gia đình lại thường không hiểu biết đầy đủ hoặc coi thường sự lây lan này khiến nhiều khi gây ra những hậu quả đáng tiếc cho bản thân người nuôi cũng như cho đàn gia súc.

Chúng tôi xuất bản quyển sách "Những bệnh truyền lan giữa người và gia súc" của tác giả Võ Văn Ninh với mong muốn sách sẽ bổ ích cho bạn đọc, những người chăn nuôi, thường xuyên tiếp xúc với gia súc có được một số hiểu biết về mối liên quan bệnh tật này, cách thức đề phòng và điều trị khi mắc phải.

Chúng tôi mong nhận được ý kiến của bạn đọc.

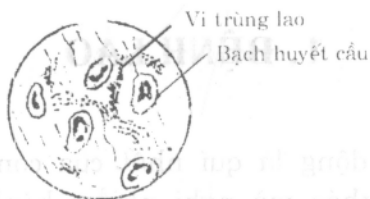
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

1. BỆNH LAO

Sức lao động là quý nhất của con người, nếu đang có sức khỏe mà nghi nhiễm bệnh lao thì ai cũng phải lo sợ vì đó là bệnh tai ác, tàn phá sức khỏe con người, làm suy kiệt sức lao động và là bệnh nan y từ những năm đầu thế kỷ này trở về trước.

Vi trùng lao (*Mycobacterium tuberculosis*) có kích thước trung bình, dài 1,5 - 4µm, rộng 0,3 µm, là loài trực trùng tấn công người và nhiều động vật khác. *M. tuberculosis bovis* gây bệnh lao cho bò, dê, người; *M. tuberculosis avium* gây bệnh lao cho gà và có thể truyền bệnh cho heo, thỏ, bò... Nói chung gia súc bệnh lao có khả năng truyền nhiễm vi trùng lao cho người khi gặp điều kiện thích hợp.

Ở bên ngoài cơ thể người và động vật, vi trùng lao tỏ ra hiền từ, yếu đuối: bị tiêu diệt ở 70° - 80°C, ánh sáng mặt trời, tia cực tím, crêdin, nước javen... giết vi trùng dễ dàng. Nhưng khi lọt vào cơ thể, vi trùng lao trở nên hung hãn vô cùng. Chúng tấn công phổi, tàn phá cơ quan hô hấp của người, bò, gà, heo, dê... gây viêm mủ, xơ hóa, vôi hóa hoặc làm thủng phế nang, xuất huyết trầm trọng sau mỗi cơn ho, toàn thân suy nhược, dẫn đến cái chết mau chóng.

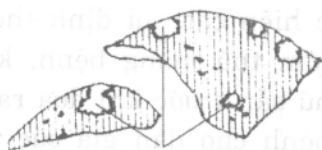


H1: Vi trùng lao *Mycobacterium tuberculosis* - Chúng gây bệnh trên người (tiêu bản là đàm của bệnh nhân). Nhuộm bằng phương pháp Ziehl - Neelsen - vi trùng có màu đỏ, bạch huyết cầu da nhân có màu xanh lơ

Vi trùng lao còn có thể gây bệnh lao cơ quan sinh dục, lao thận, lao xương, lao khớp, lao da, lao màng não tủy ..., đặc biệt lao vú bò sữa lây truyền bệnh cho người rất nhanh chóng qua sữa tươi không hấp khử trùng đúng mức; hoặc vi trùng lao xâm nhập hạch lâm pha (hạch bạch huyết) lan tỏa vào thịt bò, heo ... sẵn sàng xâm nhiễm cho người thích ăn thịt bò tái, phở tái khi mà sức nóng chỉ có tác dụng bên ngoài miếng thịt, chưa chín vào giữa khối thịt, cho nên vi trùng lao không bị giết chết, ung dung xâm nhập "ngũ tạng lục phủ" và gây bệnh cho người.

Hiện nay đã xuất hiện nhiều typ vi khuẩn có sức đề kháng mạnh với các loại kháng sinh thường dùng để chống lao. Luật lệ thú y của nhiều nước đã quy định chặt chẽ việc chẩn đoán bằng tuberculin để loại thải nhanh chóng các bò cái cho sữa bị bệnh lao, đảm bảo nguồn sữa thu được an toàn cho người. Hơn thế nữa, sữa tươi phải được kiểm tra hấp khử

trùng theo đúng quy định kỹ thuật trước khi đưa đến tay người dùng sữa. Việc kiểm tra thịt, phát hiện các hạch viêm mủ vì lao, giúp thải loại phần thịt xấu có thể truyền bệnh cho người tiêu dùng... đó là những bắt buộc về kiểm dịch thú sản.



Nốt lao

H.2: Một mảnh gan heo bị vi trùng lao bò tấn công, nốt lao màu trắng cách biệt với vùng gan lành lặn (theo Dr. W.H.Feldman)

Ngày nay bệnh lao không còn là bệnh nan y nhưng việc điều trị phải lâu dài tốn kém, phiền toái, đau đớn... và sau khi lành bệnh cũng đã mất đi một phần sức lao động quý giá của con người. Việc điều trị lao cho thú bệnh rất tốn kém không kinh tế nên không mấy ai nghĩ đến. Biện pháp phòng bệnh vẫn là tốt, tránh gần gũi giao tiếp với người bệnh, thú bệnh tránh dùng những thú sản có mầm bệnh và lao động có kế hoạch cân đối, không phung phí sức thái quá, dinh dưỡng đúng cách để cơ thể có sức khỏe chống lại vi trùng lao. Nên chú ý những cơn sốt thường ngày âm ỉ vào buổi chiều tối, mất ngủ, đổ mồ hôi trộm, đau các hạch bạch huyết vùng vai, tức đau nhói trong lồng ngực, dây dưa vướng đăm trong khí quản, chán ăn, gầy còm, sụt cân, nhược sức... Khi có điều kiện nên khám lao ngay để phát hiện bệnh sớm vừa dễ điều trị vừa ít

tổn thương cơ quan hô hấp sau khi lành bệnh. Nên nhớ rằng người có bệnh lao, do thường ngày tiếp xúc với nhiều người, dễ lây nhiễm cho những người đó.

Trại bò sữa, cơ sở chế biến sữa, lò sát sinh cần quan tâm thực hiện các qui định thú y: phát hiện và thải loại sớm thú mang bệnh, khử trùng sữa, kiểm tra kỹ thú sản trước khi đưa ra thị trường để khỏi lây lan bệnh cho đàn gia súc và người dùng thú sản.



H.3: Một phần của phổi xẻ dọc bị vi trùng lao tấn công, các nốt có màu trắng nổi rõ trên mặt phổi. Các phần hoại tử thủng màu đen làm rách phổi (theo Dr. Felman)

Hiện nay có nhiều loại thuốc chống lao đặc hiệu như: Streptomixin, Kanamixin, Isoniazit (còn gọi là Rimifon hay I. N. H. = Hydrazid de l'acide Isonicotinique), Dexambutol + I. N. H., Myambutol + I. N. H., Ethionamit, Rimactan (Rifampixin), v.v... Cách sử dụng và liệu trình điều trị cần được bác sĩ chuyên khoa chỉ định. Thông thường thời gian trị liệu dài 18 tháng rất tốn kém thuốc men, dinh dưỡng. Trước đây người ta chỉ trị liệu trong 3 - 6 tháng, không đảm bảo hiệu quả và cũng từ đó

phát sinh nhiều dòng vi trùng có sức đề kháng thuốc rất mạnh.

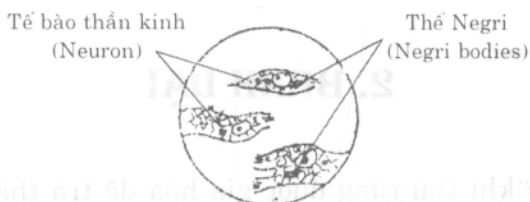
Cần quan tâm phòng ngừa cho trẻ em bằng Vacxin B. C. G. (Bacille de Calmette et Guérin: Chúng trực trùng lao do bác sĩ Calmette và Guérin nuôi cấy trên môi trường khoai tây với mật bò trong 13 năm, đã mất lực sinh bệnh nhưng còn khả năng sinh kháng thể) để phòng ngừa lao sơ nhiễm cấp tính. Không uống sữa tươi bữa bãi chưa hấp khử trùng, ăn tái thịt bò lao, v.v... Người có bệnh lao không được chăm sóc vắt sữa bò hoặc tiếp xúc với sữa tươi, thịt gia súc.

2. BỆNH DẠI

Từ khi thú rừng được gia hóa để trở thành gia súc thì chó là con vật sung sướng nhất và kẻ đó là con cháu của mèo. Chúng nghiễm nhiên sống trong nhà chủ, ngủ trong bốn bức tường ấm áp thậm chí cả trên mền bông ấm áp của con người, ăn những thức ăn con người chế biến khoát khẩu, được tắm chải vệ sinh làm dáng cho đẹp, có lúc đi ô tô lộng lẫy, khi ốm đau được chăm sóc trị liệu chu đáo... chả bù với họ hàng trâu, bò ăn rơm khô uống nước lã, ngủ trên đồng phân hôi hám muối mòng đốt năm này qua tháng nọ, cong lưng lao động cày kéo, dãi nắng dầm mưa vất vả dưới đồng sâu...

Được ưu đãi như thế nhưng anh chó, chị mèo có thể truyền bệnh nan y chết người cho chủ mà không hay: đó là bệnh dại (Rabies).

Qui tội cho mèo và chó cũng quá đáng, vì thật ra bệnh dại là một bệnh do vi rút gây viêm não, hành tủy gây tử vong cho nhiều loài động vật máu nóng như: chó, mèo, thú rừng và người..., anh chó chị mèo chẳng qua là kẻ bị virút "bắt hồn" làm tay sai đắc lực để giúp virút lan truyền bệnh mà thôi. Khi người hoặc thú đã lên cơn dại thì không có thuốc gì cứu thoát khỏi tay thần chết.



H4.: Thế Negri trong tế bào thần kinh não chó dại. Khi nhuộm tiêu bản bằng phẩm Fuchsin - Methylene blue cho thấy tế bào thần kinh màu xanh, thế Negri màu hồng nhạt. Sự hiện diện thế Negri làm neuron không còn đảm bảo hoàn thành chức năng nữa.

Virút dại có kích thước 100 – 150nm (nano met), rất thích tấn công tế bào thần kinh. Khi con vật (chó, mèo) bị dại, trong nước dãi có rất nhiều virút, lúc thú cắn người hoặc đồng loại, virút theo nước bọt chui qua vết thương xâm nhập tế bào thần kinh và tiến dần về hệ thần kinh trung ương. Virút xâm nhập neuron não làm thay đổi cấu trúc bên trong tế bào thần kinh khiến cho chức năng điều

khiến bị rối loạn (thể Negri trong tế bào nơron) con vật hay người bệnh không còn bình thường nữa.

Trong cơ thể virút tỏ ra hung dữ bao nhiêu thì khi rơi vào môi trường bên ngoài virút yếu đuối bấy nhiêu: chỉ cần nhiệt độ 56°C trong 30 phút, tia cực tím của mặt trời, formol, xà bông... đều giết nó dễ dàng.

Ở chó, thời kỳ ủ bệnh là 21 ngày đến 6 tháng và thường có hai thể bệnh:

1. Thể kích thích: Đa số chó bị mắc bệnh ở thể này. Khi lên cơn, chó hung hăng, chạy vòng sùi bọt mép, cắn xé lung tung, ăn bậy, thanh quản bị liệt chó chỉ sủa văng vẳng trong cổ họng, dần dần liệt cơ hô hấp và toàn thân, chết vài ba ngày sau đó.

2. Thể bại liệt: Chó bị liệt cơ hàm, cơ tứ chi nên không cắn, không nuốt, không vận động được thường chui núp vào bóng tối, gằm giường hốc tú, dần dần liệt hô hấp, chết vài ngày sau.

Mèo cũng bị bệnh theo hai thể như chó, nhưng ở thể liệt tiến triển chậm, mèo nằm trong xó tối, chết từ từ.

Ở người, thời kỳ ủ bệnh từ 10 ngày đến cả năm, trung bình 40 – 45 ngày tùy theo vị trí tình trạng vết cắn nặng, nhẹ, gần hay xa não. Thời kỳ này rất khó biết, có thể chỉ báo hiệu bằng cảm giác có kiến bò chỗ vết cắn và có thể bộc lộ theo một trong ba thể bệnh:

a) *Thể co giật*: Bệnh nhân bị kích thích mạnh, gây co thắt hệ cơ toàn thân gây đau đớn. Khi ăn uống, hít thở, cơ nuốt co thắt làm đau nên bệnh nhân rất sợ nước, sợ gió, có khi chỉ cần nghe tiếng nước chảy bệnh nhân bị ám ảnh cũng hoảng sợ.

b) *Thể mất trí*: Bệnh nhân không còn tri thức, hành động theo phản xạ lệch lạc nguy hiểm cho thân nhân. Bệnh nhân điên loạn, sau vài ngày liệt hô hấp rồi chết.

c) *Thể bại liệt*: Liệt dần hệ cơ, khi liệt đến cơ hô hấp sẽ đi đến tử vong, không bị kích thích vật vờ cơ thể.

Chó mèo đã lên cơn dại rất nguy hiểm, cụ thể hơn nguồn gốc sự nguy hiểm là nước dãi của chúng có chứa rất nhiều siêu vi trùng bệnh dại, sẵn sàng lây bệnh cho người và thú khác qua vết cắn.

Nguy hiểm hơn nữa là ở thể liệt, con vật nằm yên không cắn, không biểu lộ rõ ràng căn bệnh. Người chủ xót thương, ân cần chăm sóc, vô tình vấy nước bọt vào vết da trầy trên tay chân, mụn ghẻ lở, v.v... có thể giúp virút từ thú bệnh xâm nhập vào hệ thần kinh của mình mà không hay.

Người bị chó dại cắn, biết con chó đang lên cơn dại phải tìm cách giết chó để khỏi gieo rắc mầm bệnh cho người và thú khác, xong cắt lấy đầu đem đến Viện Paxtơ để xét nghiệm và được cán bộ chuyên môn hướng dẫn tiêm phòng bệnh dại khi tìm thấy thể Negri trong nơron của bộ não chó.

Khi bị cắn, vết thương phải được sát trùng ngay bằng xà bông hoặc thuốc đỏ, thuốc sát trùng hữu hiệu, v.v... không nên theo phương pháp "lấy nọc" bằng cách nhờ thầy lang lặn cục đất sét hay bùn ướt (có thầy lang sau khi lặn như vậy xong bề đôi cục đất sét thấy có mấy sợi lông chó ?!!!... cho rằng đã lấy được "lông nọc chó" rồi !!!). Đây là thủ thuật lừa bịp và nguy hiểm. "Lấy nọc" dễ nhiễm vi trùng sinh mũ hoặc độc chất trong bùn, hoặc hạt đất cát bám vào vết thương làm chỗ cư trú cho các độc trùng sinh sản tiết độc tố chết người, hoặc làm vết thương lở loét nung mũ nặng thêm. Nên tiêm Xerum chống phong đòn gánh vì trong miệng chó có nhiều độc trùng Clostridium.

Nếu chó cắn người không biểu hiện bệnh dại, không nên giết chó mà giữ lại để khám trong vòng 10 – 15 ngày theo qui định của cơ quan thú y. Nếu chó không có triệu chứng dại hoặc không chết vì bệnh dại thì người bị cắn có thể yên tâm chờ 3 – 6 tháng sau tái khám cho chó (ít khi cần tái khám) chưa cần tiêm Vacxin phòng dại.

Nếu cắn xong chó chết vì virút dại (có xét nghiệm chuyên môn kết luận) hoặc chó chạy mất, thì để bảo đảm tính mạng, người bị cắn phải tiêm Vacxin phòng dại theo qui định của cơ quan y tế. Nếu vết cắn của chó dại ở gần não, mặt, đầu... cần đến cơ quan y tế tiêm Vacxin phòng dại và tiêm kèm Xerum chống dại trong vòng 48 giờ sau.

Bệnh dại là một bệnh rất nguy hiểm, bởi vậy luật lệ thú y đặt vấn đề phòng ngừa bệnh cho chó, mèo rất nghiêm ngặt để khỏi lan truyền bệnh và gây tai họa cho người. Bạn là người yêu chó, mèo hãy sớm đến trạm thú y địa phương mình để tiêm phòng bệnh dại cho chúng. Khi chó cắn người, hãy đem chó đến cơ quan thú y khám để biết chó có bị dại hay không mà quyết định tiêm hay không tiêm Vacxin phòng dại cho người bị cắn. .

Không nên vuốt ve nựng nịu chó, mèo khi chúng lâm bệnh, đừng để nước bọt vấy bẩn vào các vết trầy lở trên tay chân. Mèo hay liếm bộ lông, cần lưu ý khi gãi gãi chúng. Không nên thả chó chạy rông vì dễ bị thứ bệnh khác truyền nhiễm hoặc cắn người gây rắc rối, đi lại tốn kém, phiền phức cho chủ chó và người bị cắn.

3. BỆNH THƯƠNG HÀN

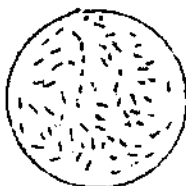
Từ lúc bộ óc con người đã phát triển đến bậc cao cũng là lúc cái ăn bắt đầu phải tổ chức rườm rà, chế biến cầu kỳ phức tạp với nhiều gia vị hỗ trợ. Nhưng không hẳn vì chế biến phức tạp mà các món ăn vẫn đảm bảo an toàn so với cách ăn của người... trung cổ !!!

Ở nước ta, bà con lại khoái những món ăn cầu kỳ đặc biệt như tiết canh, thịt xào tái, thịt nhúng

dấm, thịt quay bánh hời, thịt nướng, thịt thui, nem thịt... nói chung là các món ăn mà bên trong vẫn chưa đủ độ chín cần thiết để diệt trùng. Nếu gặp phải thịt, máu thú bệnh ở thể tiềm ẩn hoặc đang thời kỳ ủ bệnh thì nguy hiểm vô cùng.

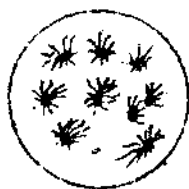
Bệnh thương hàn là một bệnh trên người khá nguy hiểm, có thể lan truyền từ thịt gia súc bệnh, hạ thịt không kiểm soát sát sinh chu đáo, qua cách ăn uống cầu kỳ, nửa sống nửa chín kể trên tạo điều kiện cho vi trùng bệnh xâm nhập cơ thể.

Trực khuẩn thương hàn có nhiều loài gây bệnh cho nhiều gia súc khác nhau:



11.5: *Salmonella typhosa*. Dưới kính hiển vi, nhuộm bằng phương pháp Gram (Gr) cho thấy vi trùng màu hồng.

1. *Salmenella typhimurium*.
2. *Salmonella typhi*
3. *Saimonella cholera suis* (còn gọi là *Saimonella suipestifer*).
4. *Salmonella enteritidis*.
5. *Salmonella typhosa*.



II.6: *Salmonella typhosa*. Nhuộm và phóng đại lớn cho thấy có tiêm mao xung quanh thân

Ba loài vi khuẩn đầu tiên gây bệnh cho người, heo, chuột, dê, loài thứ tư gây bệnh cho heo và người.

Ngoài ra còn có *Salmenella anatum* gây bệnh cho vịt, *Salmonella pullorum* gây bệnh cho gà con, gà mái đẻ, *Salmonella gallinarum* gây bệnh cho gà lớn, *Salmonella paratyphi* A, B, C gây bệnh phổ thương hàn cho người, heo, v.v... Các loài vi khuẩn này có thể gây bệnh cho người ở các thể nặng nhẹ khác nhau. Vi khuẩn có kích thước nhỏ, chỉ dài 0,6 – 0,8 μ m, nhưng có sức chịu đựng khá trong môi trường tự nhiên: ở nước sông rạch tồn tại 2 – 3 tuần, trong thịt ướp lạnh, trong phân người bệnh sống lâu 2 – 3 tháng, trong trứng chúng sống đến ngày nở gây bệnh tiêu chảy trỉn dít cho gà con... Nhưng chỉ cần đun sôi 5 phút hay đun 50°C trong một giờ là đủ giết vi trùng thương hàn.

Vi trùng thương hàn heo thường lan truyền bệnh hiểm nghèo có thể gây tử vong cho người khi ăn thịt không nấu đủ chín, hoặc ruồi nhặng bu trên phân người hay thú bệnh, rồi lại đậu lên thức ăn của người.

Thời kỳ tiềm phục ngắn từ vài ngày đến một tuần, khi bệnh bộc phát, người bệnh sốt cao 39 – 40°C, vi khuẩn hiện diện nhiều trong máu. Khi thân nhiệt giảm đôi chút thì vi khuẩn tấn công ruột gây loét ruột, đau bụng tiêu chảy và sau đó vi khuẩn sống "án dật" ở gan. Người khỏi bệnh vẫn còn mang vi khuẩn để lây truyền cho những người xung quanh: đó là kẻ mang nổi "bất hạnh" cho nhiều người khác.

Vi khuẩn có nội độc tố rất mạnh có thể gây hoại tử, thủng ruột chết người và ngoại độc tố tác động vào thần kinh hệ làm người bệnh bị sốt li bì mê man. Tuy nhiên, nội độc tố được chứa trong màng tế bào vi trùng, nếu vi trùng không bị dung giải thì nội độc tố không gây tác hại cho người và thú bệnh.

Trực trùng *Salmonella cholerae* suis theo thức ăn nước uống mà người và chuột mang đến dễ gây bệnh cho heo. Có thể heo bệnh lây trực tiếp vi trùng cho heo mạnh. Heo từ 1 – 5 tháng tuổi dễ bị bệnh thương hàn hơn cả. Khi bệnh, heo cũng sốt cao 40 – 41°C, bỏ ăn, tiêu chảy, nổi đốm đỏ xuất huyết vùng da mỏng, vành tai, chót mồm, đầu bốn chân, viêm gan cấp tính, vàng da...

Ở nái mang thai, vi khuẩn thương hàn có thể tấn công gây chết thai, sảy thai. Bệnh cũng xảy ra ở thể mãn tính gây tiêu chảy cách quãng cho heo 2 – 5 tháng tuổi, chậm lớn, bội nhiễm sưng phổi, sưng khớp xương chân, què vĩnh viễn.

Trên người kháng sinh đặc trị là Tifomycin (cloramphenicol), liều dùng phải tuân theo chỉ dẫn của bác sĩ quyết định, không được dùng quá liều để tránh làm dung giải tế bào vi khuẩn phóng thích nội độc tố gây thủng ruột chết người. Thức ăn chỉ được dùng ở thể lỏng tránh làm kích thích ruột, tác kích vào các vết lở loét trong ruột, thủng ruột.

Đối với heo gà, thuốc đặc trị vẫn là Cloramphenicol phối hợp Nitrofurazon, hoặc Furazolidon, Sulfamerazin, v.v... có thể dùng Neomycin liên tiếp 7 - 8 ngày.

Vệ sinh chăm sóc chu đáo, đúng cách người và thú bệnh là biện pháp hỗ trợ thích đáng cho bệnh mau lành. Cần kiểm tra phân người khỏi bệnh, tìm xem khi không còn bài xuất vi khuẩn, mới cho xuất viện về chung sống với gia đình để tránh lây truyền bệnh. Các tiếp viên, chiêu đãi viên nhà hàng, hàng không, khách sạn cần được xét nghiệm xem có mang trùng hay không và phải tuân theo qui định vệ sinh tay chân, quần áo, trước khi phục vụ khách hàng.

Bệnh thương hàn gà, từ gà bệnh vi khuẩn xâm nhập trứng, trong một số ca người dùng trứng không chín có thể bị tiêu chảy. Gà mái bệnh mãn tính trong buồng trứng, bao khí ở xoang bụng có khối mũ casein hóa (bà đậu) ổ viêm hoại tử ở gan, thận... không còn là thực phẩm tươi tốt cho người và là nguồn lây bệnh, tổn thất kinh tế lớn cho đàn gà khác.

Nên tiêm phòng Vacxin T.A.B. (viết tắt của chữ Typhoid Paratyphoid A et B. Thương hàn và phó thương hàn A và B) cho người theo lịch của ngành y.

Trên mỗi loài gia súc cũng có thuốc chủng thích hợp. Với gà việc trị liệu bệnh không kinh tế, nên xét nghiệm thải loại sớm những gà bệnh để đảm bảo phẩm chất thịt trứng làm thực phẩm và trứng làm giống. Heo mổ thịt cần có sự giám sát của cán bộ thú y để kiểm soát khống chế bệnh lây truyền cho người và đàn gia súc khác.

Không nên ăn tái những loại thịt mà ta không rõ nguồn gốc có từ gia súc khỏe mạnh hay không. Heo quay thường là các loại heo tơ 30 - 50 kg nằm trong độ tuổi dễ mắc bệnh thương hàn (lưu ý là trong tình hình con giống heo rất đắt ít ai chịu quay heo khỏe mạnh đang sức lớn nhanh). Nếu quay thật kỹ đi nữa trong xương vẫn có thể chưa chín (vì tủy xương còn đỏ tươi) và người cầu kỳ lại rất thích loại thịt sần chín... dở dang như thế ! Đây cũng là điều kiện tốt để vi khuẩn xâm nhập gây bệnh cho người.

Nên xử lý nước thải từ gia súc bệnh hoặc nơi giết mổ gia súc bệnh để tránh lan truyền bệnh xuống các dòng sông. Ở dịch thương hàn heo cần mổ và xử lý thịt theo qui định kiểm dịch của thú y.

Uống nước đun sôi 15 phút là yêu cầu phòng bệnh ở những vùng sử dụng nước mặt như đồng bằng sông Cửu Long, tránh dùng nước lã, dù là đã lắng phèn loại bỏ phù sa rồi.

4. BỆNH LEPTÔ

Chín mươi phần trăm dân số đồng bằng thường xuyên sống tiếp xúc với bùn lầy nước đọng, ao, đầm, sông, rạch. Còn cư dân thị thành tuy sống dưới ánh điện chan hòa, đường đi thên thang tráng nhựa, nhà tường gạch bông, nhưng lại thường xuyên chung đụng với chó, chuột. Bùn lầy, chó, chuột được xem là nguồn lan tràn nhiều thứ bệnh trong đó có bệnh Leptô.

Bệnh Leptô (Leptospirosis) trên người biểu hiện bằng các triệu chứng: sốt, xuất huyết, vàng da, tổn thương thận, lá lách, v.v... Bệnh còn tìm thấy trên các gia súc khác như chuột, heo, chó, bò... với những triệu chứng tương tự.

Ngày nay người ta đã biết có nhiều loài vi trùng gây bệnh Leptô như:

- *Leptospira icterohemorrhagiae* gây bệnh cho chó, bò, người.
- *Leptospira pomona* gây bệnh cho heo, người.
- *Leptospira canicola* gây bệnh cho chó, người.

Ngoài ra còn có 9 loài *Leptospira* khác được người ta phân lập như: *L. bataviae*, *L. grippotyphosa*, *L. javanica*, v.v... gây bệnh trên mèo, các loài gặm nhấm, thú rừng và có khả năng tấn công người.

Chuột, vị hoàng đế của "vương quốc công rãnh đô thị", thường hay nhiễm vi trùng *Leptospira* nhưng không bệnh trầm trọng, không chết mà mang khuẩn suốt đời, thường xuyên thải xoắn trùng Leptô qua nước tiểu, đó là tác nhân gieo rắc mầm bệnh nguy hiểm cho người và động vật khác.

Vi khuẩn Leptô uốn khúc như lò xo, ngang 0,1 – 0,2 μ m, dài 10 – 20 μ m, di động rất nhanh. Vi khuẩn từ thận thú bệnh, theo nước tiểu đi vào ần náu trong bùn lầy nước đọng và có khả năng chui qua da, qua chỗ da trầy, qua niêm mạc mắt, mũi, miệng, bộ phận sinh dục, v.v... Heo ỉu đất, nằm vũng sinh dễ bị vi trùng *Leptospira* xâm nhiễm qua các đường trên gây xoắn thai gần ngày đẻ, sốt cao, tiêu chảy, tiểu ra máu (vi xuất huyết thận), thai có thể chết khô hoặc vàng da, gan vàng như nghệ.

Ở bò, xoắn khuẩn Leptô cũng gây sốt cao, xoắn thai, tiểu ra máu, sữa màu hồng, giọt sữa cuối có màu vàng, phân vàng như nghệ, viêm gan hoại tử, thận bị thoái hóa.

Trên gia súc trị bệnh cấp tính tương đối dễ dàng nhờ kháng sinh như Penixilin, Streptomixin, Oxitetraxiclin, Clotetraxiclin... song rất khó diệt vi khuẩn khi nó đã khu trú ở gan, ở thận. Với heo người ta trộn Teramixin liều 500 – 1.000g/tấn thức ăn, Clotetra-xiclin liều 400g/tấn thức ăn để điều trị cho cả đàn trong 7 ngày.

Gia súc bệnh tiềm ẩn rất nguy hiểm vì thường xuyên thải vi khuẩn xâm nhập và gây bệnh cho người nhất là các công nhân chăm sóc gia súc, cán bộ thú y điều trị, hộ sản, cán bộ kiểm tra thú sản, nhân viên giết mổ ở lò thịt... vì thường xuyên tiếp xúc với mầm bệnh. Do vậy cần phải định kỳ xét nghiệm máu để thải loại sớm các gia súc có bệnh. Ngoài ra cần tích cực diệt chuột, diệt ruồi, khai thông cống rãnh tránh bùn lầy nước đọng làm môi giới truyền bệnh.

Người làm công tác chăn nuôi, khám thịt, giết mổ gia súc cần chú ý các dấu hiệu sốt, vàng da, tiểu ra máu, sưng lá lách, v.v... Nên xét nghiệm máu phát hiện bệnh và tuân theo sự chỉ dẫn điều trị của bác sĩ chuyên khoa để sớm bình phục. Khi lao động nghề nghiệp cần trang bị đầy đủ đồ dùng bảo hộ lao động để phòng vi khuẩn gây bệnh xâm nhập qua da, da trầy vừa tổn kém thuốc men trị liệu vừa tổn thương sức khỏe.

Nuôi chó cần quan tâm đến sự bài thải nước tiểu của chúng (nhiều người chỉ quan tâm đến phân chó bài thải ít chú ý dọn vệ sinh tẩy uế nước tiểu chó!).

Chuột hay phá phách thức ăn của người nhất là lu gạo, bao chứa gạo nổi cơm canh không dậy kỹ. Chuột có tập quán vừa ăn vừa đi phân, bài thải nước tiểu rất nguy hiểm cho người nếu không dậy kỹ hoặc loại bỏ kịp thời.

5. BỆNH DẤU SON

(Bệnh đóng dấu lợn: Rouget = Erysipelas)

Nhu cầu protein động vật cho nhân loại toàn thế giới ngày càng khó khăn, thịt gia súc trở nên đắt đỏ cho nên ai cũng quý thịt và tổ chức chế biến ăn tái, sao cho đỡ hao mất dưỡng chất:

Bà con ta lại có tập quán... tiếc của! Thịt heo bệnh dù thế nào đi nữa vẫn sử dụng làm thực phẩm, ăn vào và uống rượu mạnh bù vào với mục đích tiết trùng! Thịt heo dù có bị đốm đỏ loang lổ trên da vẫn được bày bán khắp chợ phố thị, chợ nông thôn. Hỏi thì bán hàng thịt chỉ trả lời bằng quơ: - "Ôi heo bị muỗi cắn (!) hơi đâu mà lo ngại", hoặc "heo bị trái, bệnh cũng nhẹ nhàng thôi gì phải sợ". Và người tiêu dùng vẫn mạnh dạn mua để mà... ăn tái!

Trong số các bệnh đỏ ở da heo có bệnh dấu son tương đối nguy hiểm cho người dùng khi thịt chưa nấu nướng kỹ đảm bảo giết được vi trùng bệnh.

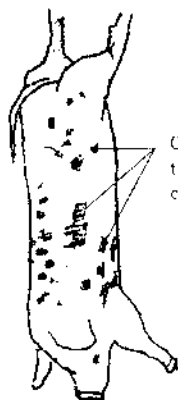
Bệnh dấu son của heo không phải chỉ thấy trên heo mà các loại động vật có vú, gia cầm và người cũng bị lây bệnh.

Vi trùng *Erysipelothrix rhusiopathiae* gây bệnh dấu son, còn hiện diện trong cơ thể cá nước ngọt, cá biển, cua, v.v... Các động vật mang trùng này rất nguy hiểm cho người.

Trực khuẩn dấu son có chiều dài 1 - 1,5 μ m, rộng 0,3 - 0,4 μ m. Sống rất lâu trên đất khô, nước, đất ẩm, xác thú sinh thối. Trong môi trường cấy thích hợp có thể bảo quản 22 năm mà vi trùng không mất khả năng sinh bệnh. Đây cũng là loài sinh vật sống tiềm sinh rất giỏi.

Trong thịt đông lạnh, thịt xông khói, thịt muối, vi khuẩn sống tiềm sinh 2 - 3 tháng, đặc biệt trong dung dịch 3% Phenol, các tạp khuẩn không thể tồn tại vì chất sát trùng này, thì trực khuẩn dấu son vẫn còn sống với đầy đủ năng lực gây bệnh. Tuy nhiên, vi khuẩn cũng có nhược điểm rất sợ nóng, chỉ cần đun 55°C trong 10 phút là đủ giết chết vi trùng.

Bồ câu, chuột bạch, thỏ, heo tơ 3 - 5 tháng tuổi dễ phát bệnh cấp tính, cừu, bò, heo trưởng thành thường mắc bệnh ở thể mãn tính, sưng khớp, viêm nội tâm mạc - Gà lôi, vịt bị bệnh dấu son có triệu chứng rất giống bệnh toi (tụ huyết trùng).

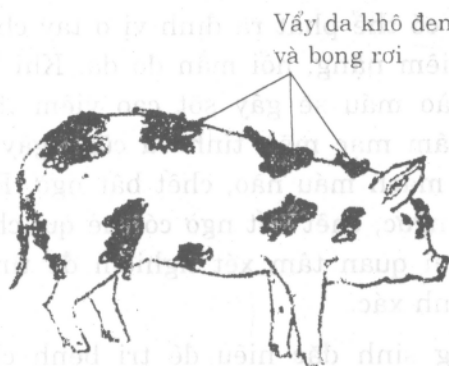


Các vết bầm đỏ sặc sỡ
trên da heo đã giết mổ
cạo sạch lông

H.7 : Heo bệnh đông dấu
(Swine Erysipelas).
Sau khi giết mổ cạo sạch lông
để lộ bệnh tích đỏ trên da.

Heo đã khỏi bệnh vẫn còn chứa vi trùng và liên tục bài xuất vi khuẩn lan truyền bệnh cho heo mạnh. Vi khuẩn có khả năng sống lâu trong đất, nước nên dễ xâm nhập heo mạnh qua da trầy, màng nhầy hô hấp, tiêu hóa...

Triệu chứng điển hình của bệnh trên heo là sốt, nổi đốm đỏ hồng khắp thân mình đối với heo trắng (heo đen khi mỡ cạo lông mới thấy rõ). Sau đó đốm đỏ đổi thành đỏ bầm, quầng đỏ có rìa trắng sắc cạnh, nhưng góc không đều nhau, có thể hình ô vuông, chữ nhật, tam giác như đóng dấu, nên gọi là bệnh đóng dấu lợn. Dấu đỏ phân tán khắp diện tích da toàn thân heo. Trong nhiều trường hợp đốm đỏ khô hóa thành màu đen, bong thành vảy. Thể nặng hơn làm rụng vành tai, rụng đuôi, rụng lông chân...



H.8: Heo bị bệnh dấu son mãn tính bong da

Vì trùng *Erysipelothrix rhusiopathiae* còn xâm nhập tim gây viêm nội tâm mạc, sản sùi như bắp cải bông có thể rơi rụng theo mạch máu làm nghẽn mạch vành nuôi tim, hay mạch máu não làm tê liệt hoặc chết đột ngột, hoặc vi khuẩn xâm nhập khớp, gây viêm khớp, què chân.

Trong nội tạng heo bệnh, khi mổ khám thấy phổi bị phù nước, lá lách sưng, gan ứ máu, viêm thận xuất huyết, sưng hạch bạch huyết, màng nhầy bàng quang xuất huyết... Các phủ tạng này (nhất là gan), xào, ăn tái rất nguy hiểm!

Trực khuẩn dấu son cũng tấn công người, nhất là các công nhân chăm sóc thú bệnh, thợ giết mổ và nhân viên khám thịt. Ăn thịt heo bệnh nấu không chín, người nội trợ có vết thương trầy lở ở tay sờ mó thịt, xắt thái thịt... tạo điều kiện thuận lợi cho vi khuẩn xâm nhiễm vào cơ thể.

Bệnh có thể phát ra định vị ở tay chân người gây loét, viêm nặng, nổi mẩn đỏ da. Khi bị nhiễm vi trùng vào máu sẽ gây sốt cao viêm thận hoặc viêm nội tâm mạc mãn tính và cũng gây tai biến tim mạch, mạch máu não, chết bất ngờ. Bà con ta hay bị tức ngực, chết bất ngờ có thể qui cho "trúng gió" và ít ai quan tâm xét nghiệm để tìm ra căn nguyên chính xác.

Kháng sinh đặc hiệu để trị bệnh cho người hoặc gia súc là Penixilin, nên dùng Bipenixilin vừa có hiệu lực nhanh chóng sau khi tiêm, vừa có khả

năng duy trì liều điều trị kéo dài liên tục 24 giờ trong máu người hay thú bệnh.

Các cơ quan thú y đã nhiều cố gắng sản xuất Vaccin phòng bệnh nhất là phòng cho heo, để giảm số heo bệnh hằng năm, giúp cho người mổ thịt, người dùng thịt, cán bộ thú y, công nhân chăn nuôi chăm sóc gia súc được an toàn hơn. Dù vậy ăn chín uống sôi, trang bị phòng hộ lao động chu đáo là biện pháp phòng bệnh tốt, tránh chủ quan xem thường bệnh.

Thịt heo có bệnh dấu son phải xử lý theo điều lệ thú y, tránh đưa ra chợ nông thôn, chợ phố thị các loại thịt heo "bị muối cắn" khá nguy hiểm cho người và làm lan tràn dịch bệnh dấu son cho nhiều đàn gia súc khỏe mạnh khác.

6. BỆNH THAN VÀ BỆNH UNG KHÍ THAN

Đã từ lâu, súc vật chung sống với người không phải chỉ "dâng nạm" thịt của nó để làm thực phẩm mà còn "hiến" cả da, lông, len... cho người sử dụng.

Da, lông, len có nhiều công dụng, được chế biến thành nhiều vật dụng thường ngày của con người như áo ấm, áo khoác, cặp da, túi da, xách tay, giày dép, mũ nón, chăn nệm, v.v...

Tuy có nhiều công dụng như thế, song thịt, da, lông, len thú bệnh thì trở nên nguy hiểm cho người

tiêu dùng... điển hình là thịt, da, lông, len thú bị bệnh than.

Bệnh than cũng là bệnh chung cho người và nhiều loài gia súc như trâu, bò, cừu, ngựa. Gà bầm sinh không mắc bệnh than, nhưng chỉ cần ngâm chân gà trong nước lạnh một thời gian, khi tiêm truyền vi khuẩn có thể gây bệnh than cho gà.

Gọi là bệnh than vì khi mắc bệnh chết, mô xác thú thấy lá lách sưng to, mềm nhũn, màu đen, máu không đông đặc và cũng biến thành màu đen như than khi tiếp xúc với khí trời.

Bệnh than được mô tả rất lâu đời, đã xảy ra gần như khắp thế giới từ châu Âu, châu Á, châu Phi hoành hành trên những đàn gia súc thả rông ở các đồng cỏ thiên nhiên.

Tác nhân gây bệnh là *Bacillus anthracis*, một loài trực trùng có nha bào (spore). Ở trạng thái bình thường chỉ cần 50°C đun trong 1 giờ là đủ để làm chết vi trùng. Nhưng khi đã hóa thành nha bào (là dạng sống tiềm sinh để chống chọi với ngoại cảnh khắc nghiệt) thì nha bào có sức chịu đựng cao với sức nóng khô, độ lạnh thấp và các thuốc tẩy trùng thông thường. Chôn vùi bào tử trong đất chúng vẫn tồn tại từ 10 - 30 năm mà không mất năng lực gây bệnh chết người và gia súc. Đây cũng là kẻ có tài "độn thổ" không kém gì các vị đại tiên đại thánh trong các chuyện thần thoại.

Xác thú chết vì bệnh than nếu không chôn sâu giữa 2 lớp vôi bột, để giết trùng thì giun đất, côn trùng sẽ mang nha bào lên mặt đất làm cho cỏ và đất luôn luôn có sẵn mầm bệnh lây truyền cho súc vật ăn cỏ.

Thịt, da, lông, len, xương, phân thú bệnh vẫn còn chứa nha bào nhiệt thán rất nguy hiểm cho người. Bệnh lây truyền cho người qua đường ruột do nuốt phải nhá bào trong thịt chưa nấu thật chín, qua da do tiếp xúc, qua phổi do hít nha bào vào đường hô hấp. Bởi vậy, công nhân lò sát sinh, thợ làm da tiếp xúc với da thú dễ mắc bệnh ở *thể da* gây ra nhiều mụn lở loét. Công nhân ngành chế biến lông len dễ mắc bệnh ở *thể phổi*, thực khách tiêu dùng thịt thú bệnh (nhất là bò tái) có thể mắc bệnh ở *thể ruột*... Trong các thể bệnh kể trên đều có thể chuyển thành nhiễm trùng huyết chết người.



H.9: Vi trùng gây bệnh than thừ (*Bacillus anthracis*)

Phết từ hạch bạch huyết lên tiêu ban và nhuộm xanh Metilen kiểm. Vi khuẩn có màu xanh đậm, xung quanh có vỏ bọc (Capsule) màu hồng nhạt phóng đại chừng 1.500 lần.

Trên gia súc, bệnh ở thể siêu cấp tính bộc phát bất thành linh chết mau trước khi có triệu chứng. Thể cấp tính, bán cấp tính có sốt cao, sảy thai, sưng phù, sưng hạch bạch huyết... Khi chết các lỗ thiên nhiên đều xuất huyết bầm đen rất kinh tởm. Đây cũng là triệu chứng khá đặc biệt để phân định bệnh và chẩn đoán từ đầu để cảnh giác. Ở thể mãn tính bệnh phát chậm và vi trùng trú ẩn nhiều ở da, làm da hoại tử khô bong ra. Hình thức bệnh thán thư ở da thường do muỗi mòng hút máu thú bệnh chích truyền nha bào vào da thú mạnh.

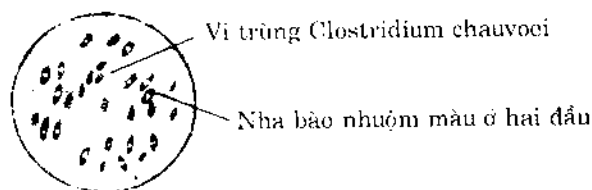
Khi thú sốt cao, trong máu có rất nhiều vi trùng, có thể lấy máu phết kính nhuộm và xem tiêu bản trên kính hiển vi nhận định thể vi trùng để có hướng định bệnh, nhanh chóng xử lý trị liệu đàn gia súc đang chớm phát bệnh.

Heo ít bị thán thư, nếu heo ăn nhầm thịt thú bệnh mới có thể bị bệnh và chỉ bệnh ở thể ruột, với triệu chứng sưng họng, gan cắt bị tổn thương, khí quản xuất huyết có bọt trào ra mũi họng, sưng phổi, chết vì ngạt thở.

Chó rất hiếm khi bị bệnh cho dù chúng thường ăn xác thú bệnh thán thư.

Khi một thú chết có xuất huyết ở các lỗ tự nhiên nếu nghi là bệnh thán thư, luật lệ thú y nhiều nước không cho phép mổ xét nghiệm tử thi vì sợ vương vãi nha bào thán thư ô nhiễm đất, nước, chỉ cắt lấy một phần nhỏ vành tai, nơi cắt xong

phải diệt trùng bằng sức nóng, phải gửi đi phải bảo quản kín đến tận phòng xét nghiệm và có chú thích nguy hiểm. Xác thú bệnh, các vết máu vấy trên đất đều *chôn thật sâu có vùi bột tẩy uế*. Cần hủy thịt bằng các hóa chất có mùi hôi để tránh kẻ trộm lên đào lên lấy thịt; hủy da bằng các thanh sắt nung đỏ để không bị đào bởi trộm da.



H.10: Vi trùng Clostridium chauvoei

Tác nhân gây bệnh than thư có triệu chứng

Ở nhiều nước việc kiểm dịch thú y rất chặt chẽ nghiêm ngặt, cấm nhập xuất thú sản, da, lông, len... có nha bào bệnh than. Thú sống phải tiêm ngừa bằng Vacxin chết trước khi nhập khẩu để tránh lây lan cho đàn gia súc trong nước và truyền bệnh chết người.

Chuồng trại có thú bệnh chết phải diệt trùng bằng formol, crêdin, lưu ý tẩy uế kỹ các chất bài thải từ các lỗ tự nhiên.

Nhiều loại kháng sinh trị được bệnh than như Penixillin, Tetraxiclin, Kanamixin, Clotetraxiclin, Oxitetraxiclin, Erythromixin, Oleandomixin, Spiramixin

nhưng cần tuân theo sự chỉ định của các bác sĩ chuyên khoa để mang lại kết quả trị liệu tối ưu.

Cần phân biệt với bệnh ung khí thán do vi trùng Clostridium chauvoei gây ra. Bệnh này còn gọi là thán thư có triệu chứng (Symtomatic Anthrax = Charbon symtomatique) vì có bong bóng hơi (Emphysema) ở khắp cơ, dưới da, đùi, vai, mông, lưng, v.v... Cũng có máu trào ra mũi, họng, hậu môn, các bệnh tích màu đen sậm khô có hơi hôi thối. Bệnh này cũng có thể nguy hiểm cho người nếu dùng thịt thú bệnh không được chín.

7. TRÙNG ĐỘC THỰC PHẨM

Ai cũng công nhận rằng thịt là nguồn thực phẩm quý của con người vì giàu protein, khoáng chất và sinh tố.

Nhưng cũng vì giàu dưỡng chất mà thịt trở thành môi trường lý tưởng để các loài vi khuẩn sinh sản, trong số đó những loài vi khuẩn tiết ra những độc tố cực mạnh không kém gì độc chất, nọc rắn, giết người nhanh chóng với nồng độ cực nhỏ.

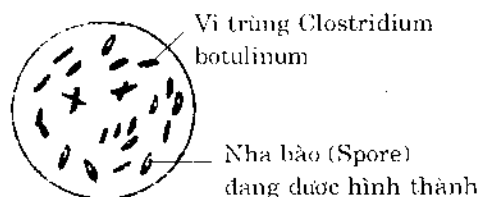
Ăn chín uống sôi là lời khuyên rất ân cần của bác sĩ, tuy nhiên có những món ăn tưởng chừng như đã chín, đã sôi, vậy mà vẫn có thể gây tình trạng "thập tử nhất sinh" khi ăn phải các món ấy! Thịt hộp, jambon, giò chả, lạp xưởng... là những món đã

"chín" nhưng với sự vô tình "giúp đỡ" của những người chiêu đãi nhà hàng... có thể... kết liễu sinh mạng của nhiều khách hàng của mình mà không hay!!!

Có 3 cách ngộ độc thực phẩm tương đối đáng sợ là ngộ độc đồ hộp do *Clostridium botulinum*, ngộ độc thức ăn do *Staphylococcus*, ngộ độc thực phẩm do *Clostridium perfringens*.

1. NGỘ ĐỘC ĐỒ HỘP:

Ngộ độc đồ hộp đã là nỗi kinh sợ của nhiều người vì một loại ngoại độc tố khủng khiếp của vi trùng yếm khí *Clostridium botulinum*. Có 5 type vi trùng *Clostridium botulinum* ký hiệu A, B, C, D, E. Type A, B, E gây bệnh nặng cho người, type C, D gây ngộ độc cho ngựa, bò và thú hoang dã khi chúng ăn xương, thịt, xác thú sinh thối.



11.11: Vi trùng gây ngộ độc đồ hộp *Clostridium botulinum*

Vi trùng có khả năng sinh nha bào, lúc ở dạng nha bào sức đề kháng cực mạnh; nha bào vi trùng type A đun 100°C trong nhiều giờ vẫn còn sống; tuy nhiên nha bào các type khác chỉ cần đun nóng

100°C trong 30 phút là đủ giết chết. May mắn là độc tố của vi trùng, tác nhân gây chết người và thú thì lại dễ dàng bị sức nóng phá hủy ở 80° - 100°C trong 5 - 10 phút. Còn vi trùng nếu không ở dạng nha bào thì yếu đuối hơn, chỉ cần đun 80°C trong 10 - 15 phút là đủ tiêu diệt nó.

Nguyên nhân thông thường mà đồ hộp có chứa vi khuẩn *Clostridium* và chúng phát triển được là do hộp bị phồng, sét, rỉ, nha bào xâm nhập vào, hoặc khi hấp khử trùng đồ hộp không đạt yêu cầu vì nhiệt độ phòng hấp không đều, không đảm bảo nhiệt diệt trùng. Ở trung tâm hộp thực phẩm, một số nha bào vi khuẩn còn sống và sản sinh yếm khí sau khi hộp được tồn trữ không đúng cách. Khi hộp đã có vi khuẩn này thì rất nguy hiểm cho người tiêu dùng vì trong khi sinh sản, vi trùng đã tiết ra một lượng độc tố vào trong đồ hộp đủ để giết chết người ăn đồ hộp ấy.



H.12: Tự cầu khuẩn *Staphylococcus aureus* (còn gọi *Micrococcus pyogenes var aureus*)

Sau khi nuốt phải độc tố, độc tố nhanh chóng ngấm vào máu, tác động trực tiếp trên hệ thần kinh làm người bệnh mờ mắt, nhìn thấy ảnh đôi

(diplopie) cơ nuốt, cơ hô hấp bị liệt từ từ, khó thở và mau chóng lâm vào tình trạng ngạt thở chết sau đó vài giờ.

Việc trị liệu phải thật nhanh, dùng huyết thanh kháng độc tố đa loại type A, B, C để cấp cứu bệnh nhân và phối hợp Penixilin, Oxitetracyclin để khống chế hoạt động vi trùng, chặn đứng sự sản xuất thêm độc tố và phụ nhiễm vi trùng sinh bệnh khác.

Nên quan tâm phòng bệnh thì tốt hơn vì nhiều ca cấp cứu thì đã quá trễ. Cần đun sôi đồ hộp trong 30 phút để phá hủy độc tố và giết vi khuẩn ở dạng chưa thành lập nha bào sau đó mới khai ra dùng. Khi đun nóng phải đảm bảo đủ thời gian để trung tâm đồ hộp đạt nhiệt độ diệt trùng và độc tố. Tránh dùng các loại đồ hộp bị phồng, sét rỉ, thủng hộp, v.v...

Khi giết thịt gia súc, tránh không cho vấy nhiễm bùn, đất, phân gia súc... vào thịt để hạn chế nha bào của vi khuẩn xâm nhập



H.13: Trục khuẩn *Clostridium perfringens*
(còn gọi *Clostridium welchii* *Bacillus welchii*)

II. NGỘ ĐỘC THỨC ĂN DO STAPHYLOCOCCUS:

Thịt gia súc chế biến thành các món ăn, nếu không đảm bảo vệ sinh, bị nhiễm vi trùng *Staphylococcus* thì những món ăn ấy có thể gây ngộ độc nặng cho người dùng.

Vi khuẩn *Staphylococcus aureus* thường có mặt trong đất, trong vết thương, mụn ghẻ lở, vết thương nung mủ của người bán thịt, qua tiếp xúc với thịt, vi khuẩn xâm nhập thịt và phát triển nhanh chóng. Đặc biệt vi khuẩn này có thể phát triển trong môi trường thức ăn có độ mặn của muối khá cao (7,5% NaCl).

Vi khuẩn *Staphylococcus* sống tụ lại thành từng đám như chùm nho gọi là tụ cầu khuẩn, chúng có khả năng tiết ra nhiều loại độc tố như:

- Haemolysin (Dung huyết tố) làm tan hồng huyết cầu.
- Enterotoxin (Độc tố ruột) gây viêm ruột cấp tính, rối loạn tiêu hóa, là loại độc tố không bị nhiệt độ và dịch vị phá hủy.
- Độc tố phá hủy bạch huyết cầu, hủy nhân bạch cầu.
- Coagulase làm đông huyết tương...
- Fibrinolysin làm tan sợi fibrin của máu đông.
- Penicillinase phá hủy cấu trúc kháng sinh Penicilin làm vô hiệu hóa tác dụng kháng khuẩn.

Như vậy đây là loại tụ cầu khuẩn được "trang bị" nhiều thứ vũ khí lợi hại, kể cả vũ khí chống lại kháng sinh và bạch huyết cầu, những phương tiện mà con người dùng "chống ngoại xâm"... nên rất nguy hiểm.

Độc tố vào ruột làm người bệnh tiêu chảy nặng, nôn mửa, hoặc tác động vào hệ thần kinh trung ương gây tử vong.

Khi thấy bệnh nhân bị rối loạn tiêu hóa nhược sức không nên chần chờ cấp cứu qua loa mà nên chuyển đến bệnh viện cấp cứu theo sự hướng dẫn trị liệu của bác sĩ.

Nên chú ý phòng bệnh, khi chế biến các món ăn phải bảo đảm vệ sinh, các công nhân giết mổ phải thường xuyên kiểm tra sức khỏe, không cho người có mụn mủ ghẻ lở, vết thương ung mủ... tiếp xúc với thịt. Phải bảo quản thức ăn và thịt bằng nhiệt độ lạnh, không cho vi khuẩn sinh sản và trước khi ăn cần hâm nấu lại vừa giúp cho ngon miệng vừa bảo đảm an toàn.

III. NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM DO CHẤT ĐỘC CỦA CLOSTRIDIUM PERFRINGENS:

Món ăn có thịt đã đun nấu và để cách đêm là môi trường thuận lợi cho vi trùng Clostridium perfringens phát triển và sản xuất độc tố gây bệnh cho người dùng nếu không hâm lại. Nước ta trong điều kiện nhiệt đới nóng, ẩm, nhiều gió, bụi bặm

tràn lan trong không khí, có khi thức ăn nấu ban sáng để đến chiều với nhiệt độ không khí cao, nhiễm bụi bặm có vi trùng vào thức ăn, chúng sinh sản đến chiều cũng đủ thời gian để đạt mật độ gây bệnh đường ruột cho người ăn.

Nha bào vi trùng *Clostridium perfringens* thường có trong phân người và gia súc với sức kháng nhiệt mãnh liệt. Thức ăn nhiễm phân có nha bào là do chuột, gián, kiến, ruồi... làm thức ăn trở nên độc hại cho người hoặc có thể do thịt nhiễm phân trực tiếp lúc giết mổ mà không rửa và đun nấu kỹ.

Có 6 type vi khuẩn đánh thứ tự từ A đến F. Type B, C gây bệnh cho bò, trâu, bê với tử số cao đến 30% vì xuất huyết hoại tử ruột non.

Ở trẻ con, nhiễm vi trùng *Clostridium perfringens* do ăn quà bánh có ruồi nhặng bu đậu, hoặc mới biết bò, bò trên đất bọ thứ gì cũng đưa vào miệng... sẽ bị *viêm ruột hoại tử rất nguy hiểm*, tử vong mau lẹ.

Kháng sinh có hiệu lực là Penixilin nhưng để diệt độc tố cần thêm huyết thanh kháng độc tố type A, F ở người và type B, C ở bò, bê, trâu, nghé... thì trị liệu mới có kết quả. Đặc biệt đây là vi khuẩn yếm khí, dùng oxi hạn chế sự sinh sản của vi khuẩn, đã được ngành y nước ta ứng dụng hỗ trợ trị liệu chứng viêm ruột hoại tử trẻ con rất hiệu quả.

Lưu ý phòng bệnh đối với trẻ con, cần giữ canh thật cho các bé ăn thật tinh khiết vô trùng. Nhà trẻ, bếp phục vụ các cháu mẫu giáo, các bà mẹ... khi chế biến làm ô nhiễm, rất nguy hiểm cho bộ tiêu hóa còn non nớt, chưa đủ sức kháng bệnh của các cháu.

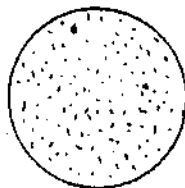
Ở các thành phố, thị xã, thị trấn, ngoài các chú chuột hoành hành ở cống rãnh, chúng ta đừng quên loài gián cũng thường sống chui rúc ở các nơi bẩn thỉu ấy với mật độ rất đông. Chúng bò ngang dọc dưới lòng cống rãnh, chân, râu và thân chúng dính nhiều chất bẩn dưới cống, nếu bò vào thức ăn, chén bát đĩa sẽ mang theo nhiều vi khuẩn nguy hiểm. Cần có chiến dịch diệt trừ gián qui mô lớn như diệt chuột để phòng trừ ngộ độc thức ăn và nhiều loại bệnh nguy hiểm khác.

8. BỆNH XÀO THAI TRUYỀN NHIỄM

Đã bao nhiêu thế kỷ rồi, con người hết sức cố gắng tìm cách tăng sản lượng gia súc để thỏa mãn nhu cầu bữa ăn của mình và đồng thời cũng ra sức nghiên cứu cách đánh bại những trận dịch bệnh gia súc để bảo vệ sản phẩm đã làm ra.

Nhiều cố gắng đã mang lại thành công mỹ mãn, con người đã phòng dịch tả gà, dịch tả heo, trâu bò, toi heo, toi gà, toi trâu bò, v.v... có hiệu quả

tốt. Và ngày nay rất hiếm xảy ra những trận dịch giết chết gia súc gia cầm hàng loạt.



H.14: *Brucella melitensis*

Còn gọi là *Micrococcus melitensis* gây bệnh trên người. *Brucella abortus* và *Brucella suis* có hình thù tương tự trên tiêu bản trực khuẩn vì có chiều dài quá ngắn: $0,6 - 3\mu$ so với chiều ngang $0,3 - 0,8\mu$ nên dễ thấy thành hình dạng coccus

Tuy vậy, dù bị "thua đau" nhưng các loại vi sinh vật cũng không chịu đầu hàng, cũng có những bệnh âm ỉ với tính cách "du kích", không xảy ra tổn thất gia súc đột ngột tử số cao... nhưng cũng gây tổn hại to lớn, phá hủy sức sản xuất của cả đàn gia súc và còn có thể gây bệnh nặng cho người.

Tính chất thâm lặng, âm ỉ làm cho nhà chăn nuôi mất cảnh giác về tổn thất kinh tế, là đặc điểm của bệnh xảo thai truyền nhiễm.

Người ta đã biết các type vi trùng sau đây:

- *Brucella abortus bovis* gây bệnh cho bò.
- *Brucella suis* gây bệnh cho heo.
- *Brucella melitensis* gây bệnh cho dê cừu.

Cả ba loài vi khuẩn này đều có thể lây và gây bệnh cho người.

Đây là một loài trực khuẩn dài 0,6 – 3 μ m, ngang 0,4 – 0,8 μ m, nhuộm màu Gram (-), xâm nhập cơ thể người, súc vật qua mắt, qua đường tiêu hóa, qua da trầy, niêm mạc bộ hô hấp, sinh dục. Súc vật bệnh bài xuất vi khuẩn qua phân, sữa, tiết vật của tử cung, tinh dịch...

Heo nái mắc bệnh xảo thai, đẻ con yếu trước ngày đẻ dự kiến, con thường chết sau đó, hoặc chết thai sau khi thụ tinh tháng đầu, làm chủ nuôi lầm tưởng là phối giống không đậu thai. Heo nọc nhiễm bệnh bị sưng dịch hoàn (thường chỉ sưng 1 dịch hoàn). Cả nọc, nái đều có thể bị bại chân sau, heo tơ thường bị sưng khớp, v.v... Bệnh có thể xuất hiện ở thể da gây lở loét hoặc vi trùng tấn công đĩa sụn xương sống gây viêm cột sống, tổn thương tủy sống, bại cả chi sau. Nái xảo thai có thể không gây viêm vú nếu không phụ nhiễm vi trùng khác. Xảo thai sau khi thụ tinh tháng đầu, do lầm tưởng nọc phủ nái không kết quả nên thiệt hại kinh tế do nuôi nái mà không sản xuất được con giống, chi tốn công, cho ăn, bảo dưỡng mà thôi.

Trên bò, vi khuẩn gây xảo thai bất ngờ không triệu chứng, sau đó chuyển qua thể mãn tính. Bò không mang thai vi khuẩn có thể gây đau vú mãn tính. Bò sữa, dê sữa nhiễm vi khuẩn bài xuất vi khuẩn qua sữa, người dùng sữa tươi không khử trùng sẽ bị nhiễm bệnh.

Công nhân trại chăn nuôi, nhân viên giết mổ, xẻ thịt, người bán thịt, người tiêu dùng thịt, sữa của heo, bò, dê bị bệnh sẽ phát bệnh. Vi trùng *Brucella melitensis* và *Brucella suis* gây bệnh cho người nặng hơn *Brucella abortus bovis*. Người mắc bệnh có thể bị một trong hai thể bệnh sau:

– *Hoặc ở thể cấp tính*: đau nhức cơ thể, sốt về chiều và đêm, thuyên giảm một vài ngày sau hay tái phát lại có thể ảnh hưởng xấu đến phụ nữ mang thai tùy theo cơn sốt nặng hay nhẹ. Sốt nặng vẫn có thể bị hư thai và nguy hiểm đến sức khỏe.

– *Hoặc thể mãn tính*: sốt âm ỉ, sưng khớp, yếu xương.

Cần lưu ý phòng bệnh theo quy định thú y, định kỳ xét nghiệm máu đàn gia súc để có hướng phát hiện loại thải súc vật mang khuẩn lan truyền bệnh. Nhân viên mổ khám thịt, công nhân chăm sóc gia súc cần trang bị đồ dùng bảo hộ lao động để tránh vi khuẩn xâm nhập cơ thể.

Cần định kỳ thăm khám sức khỏe cho công nhân chăn nuôi và công nhân viên lò sát sinh để phát hiện bệnh và nhờ bác sĩ chuyên khoa điều trị.

Chuồng trại gia súc có bệnh phải tẩy uế bằng các loại thuốc sát trùng mạnh, bỏ trống chuồng một thời gian từ 3 – 6 tháng mới được phép thả nuôi súc vật mới. Khi nhập thú giống từ nơi khác về trại phải cách ly một thời gian từ 45 – 90 ngày để theo dõi, khi không có dấu hiệu bệnh mới được phép nhập đàn.

Ở các nước tiên tiến, trại bị nhiễm vi trùng *Brucella* người ta có thể bán thịt tổng đàn gia súc, tẩy uế chuồng trại, bỏ trống một thời gian và sau đó thả nuôi heo mới đã biết chắc nguồn gốc không bệnh. Làm như vậy tuy tổn kém kinh tế, song hạn chế được tổn thất kéo dài vô thời hạn vì không phải nuôi đàn gia súc mang bệnh, dày công tốn của chống chọi với bệnh và có nguy cơ truyền bệnh cho người.

Các loài vi trùng *Brucella* nhạy cảm với kháng sinh như Streptomixin, Kanamixin, Cloramphe-nicol, Aureomixin, Teramixin, Tetraxiclin, Erythromixin, Oléandomixin, ... nhưng việc điều trị trên gia súc không kinh tế mà chỉ lưu ý để trị liệu cho người theo sự hướng dẫn sử dụng của các bác sĩ.

Đây là một bệnh vừa tác hại sức khỏe con người, vừa gây tổn thất về kinh tế. Một đàn gia súc giống để sinh sản giá trị kinh tế rất lớn, nhưng nếu không còn khả năng sản xuất thú con thì chỉ là đàn thú cho thịt kém giá trị và trong khi chưa phát hiện ra bệnh, phải tốn kém nuôi dưỡng chăm sóc, đến khi thú bị hư thai thì không đem lại ích lợi gì.

9. BỆNH SÁN DÂY

Nem thịt, phở tái, thịt bò nhúng dấm... là những món ăn đặc sắc của người Việt Nam. Tuy nhiên, cũng do các kiểu cách ăn này mà con cháu của loài sán dây mới có cơ hội phát triển và tồn tại đến ngày nay.

Sán dây là loài sinh vật có nhiều đốt, nối lại với nhau thành một dây dài. Đốt sán màu trắng, hoặc trắng ngà tương tự như xơ mít nên thường gọi là sán xơ mít. Bộ phận quan trọng nhất của sán là đầu có khả năng sinh nhiều đốt suốt đời nó, và cũng là cơ quan bám vào thành ruột để "tử thủ"! Những đốt gần đầu thì nhỏ, các đốt càng về đuôi càng lớn và dài, bên trong chứa đầy trứng sán. những đốt cuối dễ đứt rụng theo phân ra ngoài.

Có 2 loài sán dây thường thấy:

1. Sán dây gốc từ gạo heo (*Taenia solium*) dài 2 – 8 mét, đốt cuối có bề rộng 7 – 10mm, đầu rất nhỏ rộng chừng 0,6 – 1,0mm với 4 hấp khẩu và 2 vòng móc để bám vào thành ruột người, chống chọi với nhu động ruột đẩy ra ngoài. Sán dây này có thể gồm 700 – 1.000 đốt, các đốt cuối dễ đứt (từng đoạn 5 – 6 đốt) hoặc vỡ ngay trong ruột già hoặc vỡ sau khi theo phân ra ngoài vương vãi trên rau cỏ, heo ăn rau cỏ ăn nhầm trứng sán, trứng vào dạ dày nở ra ấu trùng, xuống ruột, vào mạch máu và đến thớ thịt định cư ở đây tạo thành hạt gạo.

Như vậy hạt gạo trong thịt heo là ấu trùng của sán, có khả năng sống tiềm sinh chờ khi người ăn thịt heo không đun nấu chín, khi vào đến ruột hạt gạo sẽ lộn trở ra biến thành sán dây phân đốt và tiếp tục vòng tiến hóa.

Sán dây ký sinh trong ruột người, hút lấy dưỡng chất vào các đốt theo sự thẩm thấu. Đầu có móc bám làm tổn thương niêm mạc ruột gây đau bụng, tắt ruột, buồn nôn, rối loạn tiêu hóa, đầy bụng... và đồng thời tiếp tục thải ra ngoài những đốt sán đầy trứng để xâm nhiễm heo, tiếp nối chu trình sinh sản khác.

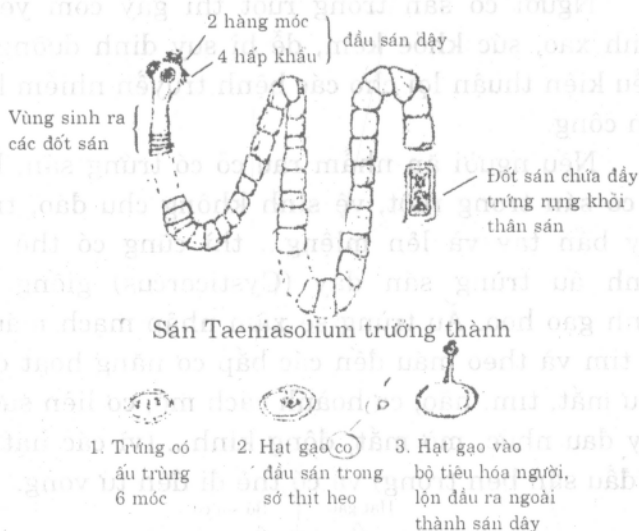
Người có sán trong ruột thì gầy còm yếu ớt xanh xao, sức khỏe kém, dễ bị suy dinh dưỡng tạo điều kiện thuận lợi cho các bệnh truyền nhiễm khác tấn công.

Nếu người ăn nhầm rau cỏ có trứng sán, hoặc vì có sán trong ruột, vệ sinh không chu đáo, trứng vấy bẩn tay và lên miệng... thì cũng có thể mắc bệnh ấu trùng sán dây (*Cysticercus*) giống như bệnh gạo heo. Ấu trùng sẽ xâm nhập mạch máu, đi về tim và theo máu đến các bắp cơ năng hoạt động như mắt, tim, não, cơ hoành cách mô, cơ liên sườn... gây đau nhức, mờ mắt, động kinh... (vì các hạt gạo có đầu sán bên trong) và có thể đi đến tử vong.



H.15: Hạt gạo trong mô cơ

Heo bị gạo thường nhiễm nhiều ấu trùng một lúc, hạt gạo ở thớ thịt làm heo đau đớn. Nếu ấu trùng xâm nhập não thì heo có triệu chứng thần kinh; khi chui qua ruột ấu trùng có thể làm thủng ruột, đi qua gan có thể làm viêm gan, viêm hệ cơ... làm cho heo lờ đờ bỏ ăn gầy còm. Hạt gạo có thể bị viêm mủ khi ấu trùng có mang theo vi khuẩn sinh mủ xâm nhập hệ cơ. Sự viêm có thể xảy ra mạnh, làm xơ hóa bao bọc lấy hạt gạo, tạo thành *hạt gạo khô*, hoặc vôi hóa thành *hạt gạo đá*.



H.16: Sán dây và trứng, hạt gạo, ấu trùng

Hạt gạo tươi, hạt gạo mủ, hạt gạo khô, hạt gạo đá là bốn thể gạo trong thịt heo cần phân định kỹ, trong đó hạt gạo tươi, hạt gạo mủ là nguy hiểm nhất vì có khả năng gây bệnh cho người (ấu trùng còn sống và có vi trùng sinh mủ).

2. Sán dây gốc từ gạo bò: (*Taenia saginata*) Là loài sán dài 3 – 12 mét thường có 1.200 – 2.000 đốt, đốt lớn có bề rộng từ 12 – 14mm, đầu to hơn sán từ gạo heo, rộng chừng 1,5 đến 2mm, có 4 hấp khẩu mà không có móc ở đầu. Những đốt cuối đầy trứng có thể tự đứt rời và tự bò hay theo phân ra ngoài rải rác trên cỏ (nếu phóng uế bừa bãi). Bò ăn cỏ nuốt nhầm trứng, trứng nở ra ấu trùng xuyên qua thành ruột vào máu và định cư ở các thớ thịt nặng vận động tạo thành hạt gạo trong thịt giống như gạo heo song kích thước nhỏ hơn.

Người ăn thịt bò gạo, có ấu trùng sán dây không được nấu chín (thịt bò tái) ấu trùng vẫn còn sống và nở ra thành sán dây ký sinh trong ruột gây bệnh giống như sán dây gốc từ gạo heo.

May mắn là trứng sán dây gốc từ gạo bò không gây bệnh ấu trùng sán dây (*cysticercus*) trong thớ thịt cho người.

Ngoài ra hạt gạo của sán *Taenia saginata* còn có thể tìm thấy ở cừu, dê, hươu, trâu. Hạt gạo trong thớ thịt bò, trâu nhỏ hơn hạt gạo trong thịt heo nên khó phát hiện và vì vậy người dễ mắc bệnh sán dây gốc từ bò hơn sán heo.

Sán bò không có hai hàng móc nên tẩy xó cùng dễ dàng so với việc xổ sán gốc từ gạo heo.

Bệnh nhân mắc bệnh sán bò cũng có dấu hiệu suy dinh dưỡng vì thể thức ký sinh gây bệnh giống như sán dây từ gốc gạo heo. Tuy nhiên người có *Taenia saginata* trong ruột dễ phát hiện sán trong cơ thể mình vì đốt sán cuối thường hay tự bò ra khỏi hậu môn trong lúc ngủ, sau khi ra ngoài khi trời đốt sán còn cử động trên giường chiếu, chăn màn...

Nói chung sán dây đều nguy hiểm cho sức khỏe con người và làm mất phẩm chất của thịt bò, heo, v.v... Bò và heo có nhiều gạo trong thịt thường phải tiêu hủy không làm thực phẩm cho người vì ghê tởm, do vậy thiệt hại kinh tế rất lớn.

Cần quan tâm phòng ngừa bệnh: Hạn chế việc ăn thịt tái, khám thịt cẩn thận, loại trừ thịt gạo trước khi đưa đến tay người tiêu dùng, không đi phân ra ngoài đồng cỏ, phải ủ phân để nhiệt sinh vật giết trứng sán. Không nuôi heo bò thả rông chỗ người hay phóng uế, và phải hết sức cẩn thận rửa rau sống kỹ trước khi ăn, nhất là khi sống trong vùng có nhiều heo gạo.

Sán dây ở trong ruột rất khó diệt, cần phải theo lời dặn của bác sĩ để xổ ra đầu sán mới diệt được sán. Nhiều trường hợp tẩy xó ra sán nhưng còn sót lại đầu sán trong ruột với một vài đốt, sau vài tháng, đầu sán sinh thêm đốt tái lập chiều dài với số đốt như cũ, tiếp tục gây bệnh cho ký chủ.

10. BỆNH GIUN XOẮN

Nghĩ cho cùng, cái ăn lúc nào cũng là cái bận tâm một xác của con người, nhất là trong thế kỷ 21 này với tổng dân số địa cầu đã lên đến 6 tỷ người. Thỏa mãn đủ nhu cầu thịt cho 6 tỷ người là một vấn đề nhức đầu. Nếu mỗi ngày chỉ cần 100g thịt xẻ cho mỗi người...thì nhu cầu thịt xẻ cả thế giới là $(6 \times 10^9 \times 10^2 = 6 \times 10^{11} \text{g}$ thịt hay $6 \times 10^8 \text{kg}$ thịt) = 600.000 tấn thịt/ngày tương đương 6.000.000 - 7.000.000 heo thể trọng xấp xỉ 100 kg/con. Do vậy mà nhiều khu vực trên địa cầu đã thực sự "đói protein" hay đúng hơn không có thịt mà ăn. Thiếu ăn, thiếu protein thì con người gây rạc sa sút, mà khi có thịt ăn cũng phải thận trọng, chứ nếu không cũng có thể bị ký sinh trùng tàn hại bản thân. Ngoài những thứ bệnh kể trên, thì giun xoắn cũng là một trong số các ký sinh trùng mà con người đã biết đến "tài năng phá hại sức khỏe" và đã được luật lệ kiểm dịch thú sản qui định chặt chẽ để phòng ngừa bệnh.

Giun xoắn có tên khoa học *Trichinella spiralis*, lúc trưởng thành chỉ dài 2 -- 4mm, chiều ngang 30 -- 40 μm , ấu trùng giun xoắn dài 80 -- 100 μm .

Trichinella spiralis trưởng thành sống ở ruột non heo, chiếm dụng dưỡng chất, giun đực bị chết sau khi giao phối với giun cái, giun cái tiếp tục đẻ

trứng đã thụ tinh và nở ngay ra ấu trùng trong ruột non rồi chui qua thành ruột, theo đường bạch huyết tới tim và chu du trong mạch máu đến các cơ vân hoạt động nhiều như: Hoành cách mô, cơ hàm, cơ gian sườn, cơ mắt... tạo thành kén với ấu trùng nằm xoắn tròn bên trong. Bọc kén chỉ to chừng 500 µm và có khả năng sống tiềm sinh trong vòng 20 năm... để đợi chờ chuyển sang vật chủ khác.

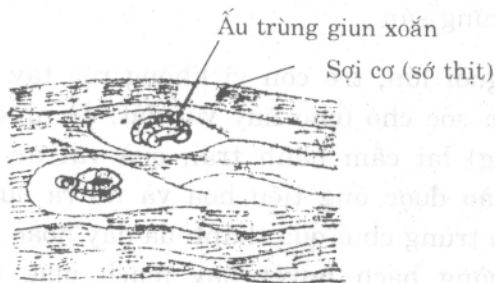
Giun xoắn không chỉ kí sinh ở heo, nó còn có khả năng ký sinh ở người, chuột, chó, mèo, dê, cừu... Heo hay ăn thịt chuột nên dễ nhiễm giun xoắn, người ăn thịt heo tái có kén giun sẽ phát bệnh giống như heo bệnh, giun trưởng thành sống trong ruột, ấu trùng xâm nhập tạo kén trong bắp cơ, gây tình trạng rối loạn sinh lý cơ thể rất nặng, và càng lúc càng có nhiều kén giun trong hệ cơ. Khi mới nhiễm giun, người bệnh bị sốt, viêm ruột nặng, tiêu chảy, đau bụng vì ấu trùng xuyên qua ruột vào máu. Ấu trùng xâm nhập hệ cơ gây đau nhức, khó cử động, thiếu máu, gây mòn, dị ứng phù thũng, dễ bị nhiễm bệnh khác toàn phát đi đến tử vong.

Thịt có ấu trùng giun xoắn rất nguy hiểm, cần lưu ý khi ăn tái, ăn sống nem thịt, lạp xường chỉ đun nướng qua loa. Cũng không nên cho súc vật ăn thịt sống, nhất là chó, mèo.

Để phòng ngừa bệnh, luật lệ thú y qui định nghiêm ngặt việc khám thịt để tiêu hủy sớm từ lò mổ, các quầy thịt có nhiều ấu trùng giun xoắn trong cơ, không cho lưu hành ngoài thị trường.

Việc diệt trừ chuột trong các trại chăn nuôi sẽ thu được nhiều lợi ích trong đó có tác dụng phòng cho đàn heo không bị nhiễm giun xoắn, hạn chế tổn thất kinh tế và cắt đứt nguồn gián tiếp lây bệnh cho người.

Việc điều trị giun ở ruột tương đối dễ dàng, song việc diệt ấu trùng trong thịt là điều nan giải. Áp dụng triệt để phòng ngừa từ ban đầu giúp hạn chế đến mức thấp nhất tỉ lệ mắc bệnh.



H.17: Ấu trùng của giun xoắn nằm trong cơ vân

11. BỆNH NANG SÁN NHIỀU ĐẦU

Ta vẫn thường nghe đến tài biến hóa bảy mươi hai phép thần thông của chú khỉ... đá "Tôn Ngộ Không", mỗi sợi lông khỉ có thể biến thành một Tôn Ngộ Không mới, hoặc Tôn Tẩn có tài biến hóa, đứt đầu này lại mọc thêm đầu khác... Chuyện ấy tưởng chừng như thần thoại, nhưng trong cuộc sống hàng ngày vẫn có các sinh vật có khả năng tự

biến hóa như... chuyện Tể Thiên. Một trong số đó là loài sán *Echinococcus granulosus*.

Sán trưởng thành ký sinh trong ruột chó, dài 3-6mm có 3-4 đốt, đầu rộng chừng 0,3mm có hấp khẩu và hai vòng móc. Đốt cuối cùng chứa đầy trứng theo phân ra ngoài, cho nên vùng hậu môn, đuôi của chó có thể dính nhiều trứng sán. Mặt khác, phân chó thường ít được quan tâm thu vén, tẩy uế kỹ, cho nên môi trường có chó bị sán dễ ô nhiễm nhiều trứng sán.

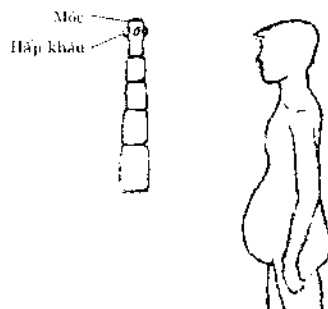
Người lớn, trẻ con vì không rửa tay sau vuốt ve chăm sóc chó (chó hay vui đất, dễ nhiễm trứng vào lông) lại cầm bánh trái, quả vật ăn làm cho trứng vào được ống tiêu hóa và nở ra ấu trùng 6 móc. Ấu trùng chui qua thành dạ dày hoặc ruột non, theo đường bạch huyết hay mạch máu đến gan, định vị thành bọc nang sán. Bọc nang sáng lớn dần chứa nhiều nước và có thể "tự biến hóa" thành nhiều đầu sán trong bọc nước ấy, làm cho bọc sán càng ngày càng phình to, vừa phá hoại cơ quan mà nó định vị, vừa chèn ép các cơ quan khác làm người bệnh gầy mòn. Nguy hiểm hơn nữa là trường hợp nang sán bị vỡ, phóng thích đầu sán ra khỏi bọc, mỗi đầu ấu trùng lại tự phát triển thành nhiều đầu sán bên trong... thật là một trong "bảy mươi hai phép biến hóa!".

Cũng có thể tìm thấy nang sán nhiều đầu ở heo, chuột, cừu, dê, bò... Chừng 50 - 60% ca bệnh

bọc sản nhiều đầu định vị ở gan, 10% ca bệnh định vị ở phổi, tỉ lệ còn lại định vị ở những cơ quan khác. Có ca, trên bò, nang sản phát triển thật to, nặng đến 65kg!

Như vậy sản trưởng thành không gây nguy hiểm nhiều cho ký chủ là chó so với ấu trùng với bọc nang sản liên tục sinh sôi nảy nở càng lúc càng nhiều đầu sản trong xoang bụng của ký chủ thứ hai. Nếu sự xâm nhập của ấu trùng có mang theo vi trùng sinh mủ phụ nhiễm thì nguy hiểm vô cùng.

Phải lưu ý phòng bệnh, nên vệ sinh tay thật kỹ trước bữa ăn, nhất là đội ngũ các cô tiếp viên nhà hàng, chị nuôi bếp tập thể, các cô bảo mẫu nhà trẻ, mẫu giáo... tránh gần gũi giao tiếp vuốt ve chó mèo. Không cho chó mèo ăn phở tạng gia súc có nang sản, vì nang sản là mầm bệnh nguy hiểm cho các ký chủ khác như heo, bò, dê, cừu... một khi chó mèo ấy mang sản trong ruột, liên tục thải trứng xâm nhập các gia súc kể trên.



H.18: Sản *Echinococcus granulosus* và người bị nang sản nhiều đầu trong xoang bụng

Không nên thả rông chó mèo đi phân bừa bãi trên đường phố, xe cộ và khách bộ hành qua lại "trầy trét" và mang trứng sán "phân phối" tràn lan... khắp nơi, khắp nhà trong đô thị.

Cần thu vén phân chó mèo và tẩy uế kỹ lưỡng như những loại phân gia súc khác để ngăn ngừa sự lan truyền mầm bệnh, và bảo đảm sự sạch sẽ, vệ sinh, tô điểm cho vẻ văn minh đẹp đẽ của phố thị. Mèo hoang thường đi phân bừa bãi trên những hốc mái nhà, trong những ngày mưa tầm tã không có ánh nắng mặt trời không đủ sức diệt vi trùng bệnh và trứng các loài ký sinh trùng, ấy vậy mà người ta thường hay hứng nước mưa để uống không cần đun sôi... vừa nguy hiểm vừa kinh tởm! Đây là những điều mà ít ai quan tâm nghĩ đến.

Để trị bệnh cần có biện pháp giải phẫu thật khéo léo để lấy bọc sán thật gọn gàng và trọn vẹn không bỏ sót, không để vỡ bọc sán làm vương vãi đầu sán trong xoang bụng có khả năng tái tạo lại những bọc sán khác sau này.

Những trường hợp bị "cổ trướng" bụng phình to lên mãi, trước khi nghĩ đến các nguyên nhân tai ác như ung thư, xơ gan... hãy nghĩ đến những bọc nang sán nhiều đầu, dù rằng bệnh số xảy ra ở nước ta cũng hiếm hoi. Một chút nào đó chủ quan khinh thường loại bệnh sán này, chọc dò sinh thiết tìm bệnh tích mô học theo chuẩn đoán ung thư có thể

tìm thấy ngay tế bào lạ ở khối u (tế bào của nang bọc sán) vừa làm cho nang sán bị vỡ phóng thích ra nhiều đầu sán đi "phiêu lưu" tìm "đất mới" để tạo thành nhiều bọc sán mới! giống như sự di căn của ung thư... và dễ kết luận lắm là ung thư, với hướng điều trị hoàn toàn khác rất nguy hiểm cho bệnh nhân.

Không nên thả rông chó trong chuồng gia súc vì dễ lan truyền nang sán trong phủ tạng của súc vật. Vài tài liệu và thực tế ở lò mổ cho thấy heo có tỉ lệ nhiễm nang sán khá cao (1 – 5%), và trong lò giết mổ luôn có chó, người pha loãng thịt lại không diệt nang sán mà hay cho chó tiếp tục ăn lại, hậu quả là tỉ lệ nhiễm nang sán của heo càng ngày càng cao hơn nữa, khá nguy hiểm cho người.

12. BỆNH VỊ NẤM

Từ khi con người nắm quyền uy chúa tể các loài sinh vật trên hành tinh này thì một số loài vật như chó, mèo, trâu, bò, heo, ngựa... tự qui phục làm "cận thần" tức trực sẵn sàng dưới "ngai vàng" của con người. Chúng sống quây quần quanh vị chúa tể và được sự chăm sóc chu đáo đáp lại. Để làm hài lòng vị chúa tể và chứng tỏ lòng trung thành với chủ, các gia súc cung phụng cho chủ những gì mà chủ mong muốn kể cả tính mạng, thân xác và gia quyến của chúng.

Các "cận thần" này dù rất trung thành với "vị chúa tể của muôn loài", nhưng khôn nổi cuộc sống rất "bầy hầy"! Chẳng hạn chị mèo quanh năm tắm bằng... nước bọt, chú chó thì thích nằm lăn vùi giầy giữa trên bãi đất cát nọ giỡn; trâu và heo thích nằm ngâm mình dưới vũng sình; bò thì chẳng tắm bao giờ... Còn vị "chúa tể" lại có thói quen vuốt ve bông ảm chị mèo, chú chó; sầm soi gắm gửi chăm sóc trâu, bò, heo, ngựa... Sự chung đụng ấy thường ngày là điều kiện thuận lợi cho các loài vi nấm lây truyền bệnh từ gia súc sang người.

Ấy vậy mặc dù ở bản, song chó mèo được xem là "cận thần tin yêu nhất", lúc nào cũng gần gũi hộ vệ chủ, có thể ăn thức ăn của chủ, ngủ trên giường nệm chăn màn của chủ mà ít khi bị phản đối... bắt tội "khí quân". Chúng lại là các "vị" mang nhiều vi nấm gây bệnh da, lông, phủ tạng và truyền lại cho người.

Các loài vi nấm có khả năng sinh sản vô kế hoạch, tăng số lượng rất nhanh, các bào tử nấm gieo rắc tràn lan nhờ sự trung gian truyền bệnh của chó, mèo, trâu, bò, heo, ngựa, v.v...

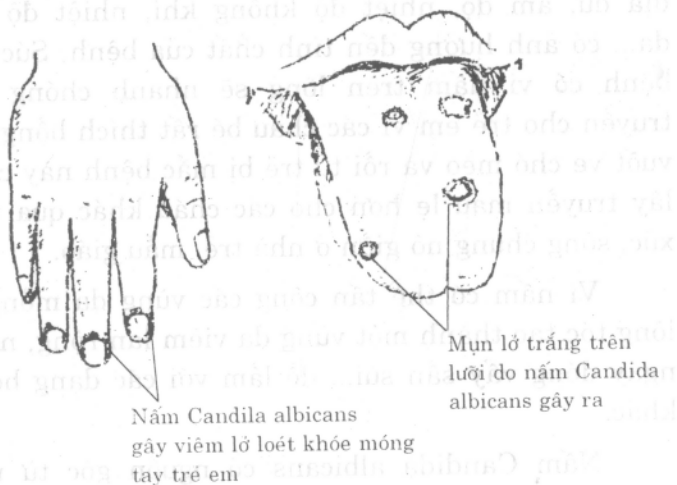
Ngày nay giới y học không còn nghi ngờ gì về khả năng lây bệnh vi nấm ngoài da, nấm phủ tạng của những loài gia súc kể trên.

I. VI NẤM GÂY BỆNH NGOÀI DA:

Các giống vi nấm gây bệnh da cho người và gia súc thường thấy là:

1. Microsporum.
2. Trichophyton.
3. Epidermophyton.

Đó là các Dermatophytes gây bệnh nấm da (Dermatophytosis), làm da bị viêm, nổi mẩn đỏ, rụng lông tóc ở vùng nấm ký sinh, da sần sùi đóng vảy, bong vảy thành hình vòng hở nên gọi là bệnh lác vòng hay nấm vòng (ring worms).



H.19: Nấm *Candida albicans* kí sinh trên trẻ em

Người ta định danh, xếp loại hình dạng, tính chất của các vi nấm gây bệnh da. Thông thường là các loài *Microsporum gypseum*, *Microsporum*

nanum, *Microsporum canis*, *Microsporum audouini*, *Trichophyton mentagrophytes*, *Trichophyton tonsurans*, *Tricho-phyton violaceum*, *Trichophyton verrucosum* gây viêm ở bề mặt da, lông tóc bị rụng dần, một số có thể mọc lại được cũng bị xoắn, thưa, gốc mỏng manh dễ bị đứt. Vành dai rụng lông, tóc cứ lan rộng dần. Nhiều trường hợp biến chuyển nặng có hiện tượng sừng hóa, phụ nhiễm nung mủ, viêm đỏ, phù nề, chảy nước vàng hoặc bị chàm hóa (Eczema).

Môi trường sống ở đô thị, nông thôn, khí hậu địa dư, ẩm độ, nhiệt độ không khí, nhiệt độ của da... có ảnh hưởng đến tính chất của bệnh, Súc vật bệnh có vi nấm trên lông sẽ nhanh chóng lan truyền cho trẻ em vì các cháu bé rất thích bông ẵm vuốt ve chó mèo và rồi từ trẻ bị mắc bệnh này càng lây truyền mau lẹ hơn cho các cháu khác qua tiếp xúc, sống chung nô giỡn ở nhà trẻ, mẫu giáo.

Vi nấm có thể tấn công các vùng da mỏng ít lông tóc tạo thành một vùng da viêm lan rộng, ngứa ngáy đóng vảy sần sùi... dễ lẫn với các dạng bệnh khác.

Nấm *Candida albicans* có nguồn gốc từ môi trường sống của súc vật ô nhiễm phân, thức ăn gia súc hư hỏng, chất thải của da, lông động vật... Vi nấm có thể định vị ở da ngón tay, ngón chân, miệng, vú, bộ phận sinh dục... hoặc lan tràn rộng

trên toàn thân người lớn, trẻ em dưới dạng mãn tính hoặc cấp tính.

Vết thương do nấm Candida có thể là mụn mủ, viêm đỏ, phù nề, đóng vảy, chảy nước vàng hoặc nung mủ... làm cho người bệnh cảm thấy đau đớn hơn là ngứa ngáy. Trẻ con hay bị nấm Candida tấn công xoang miệng, lưỡi... tạo ra những nốt loét phẳng cao lên khỏi màng niêm màu trắng xám ngả vàng, hoặc hơi lõm có chứa nhiều sợi nấm và bào tử nấm bên trong. Quanh khối trắng xám ấy là chu vi viền màu đỏ do viêm làm trẻ đau đớn ăn uống khó khăn, suy kiệt cơ thể mau lẹ, rất nguy hiểm khi vi nấm lan tràn nhanh chóng khắp cả xoang miệng lưỡi, nướu răng. Nấm Candida còn gây viêm âm đạo, âm hộ, bí tiểu, tiểu gắt, ngứa ngáy đau rát, vùng viêm có thể lan rộng qua vùng hội âm, hậu môn...

Ngoài yếu tố môi trường bị ô nhiễm, yếu tố nội tại của bệnh nhân cũng rất quan trọng phối hợp với các tác nhân lý hóa bên ngoài, giúp cho vi nấm có điều kiện tấn công cơ thể như: Béo phì, trên da có sẵn tổn thương, đang mang thai, tiểu đường, ung thư, thiếu năng giáp trạng tuyến, dùng kháng sinh có phổ khuẩn rộng hay corticoid trong một thời gian dài, ẩm độ môi trường tăng đột ngột, xà bông và thuốc tẩy giặt không thích hợp, v.v... Do vậy bệnh vi nấm nói chung, nấm Candida nói riêng rất khó trị nếu không tìm ra và loại trừ nguyên nhân hỗ trợ cho vi nấm gây bệnh.

Lang ben (*Malassezia furfur*) cũng là một loài vi nấm phát sinh từ sự ẩm ướt của da, nhất là các công nhân chế biến thức ăn gia súc, công nhân chăm sóc, tắm rửa chuồng, điều trị bệnh gia súc... tuy không tác hại gì cho sức khỏe rõ rệt, song cũng gây ngứa ngáy phần nào, tạo điều kiện thuận lợi cho các bệnh da khác phát triển và làm mất vẻ mỹ quan của da.

II. VI NẤM GÂY BỆNH Ở TỔ CHỨC SÂU:

Tuy không thường xảy ra, nhưng khá nguy hiểm khi nhiễm phải bệnh. Những giống vi nấm gây bệnh đáng lưu ý là:

A. ACTINOMYCES: Như *Actinomyces israeli* hay *Actinomyces bovis*, thường ký sinh ở bò, nhưng có thể lây lan sang người. Vi nấm hiện diện ở xoang miệng, lưỡi răng và ống tiêu hóa, chỉ xâm nhập tổ chức sâu khi có vết thương "mở cửa" cho nấm tấn công vào.

Trên bò, vi nấm tấn công xương quai hàm, xương khẩu cái xương mũi (các loa mũi) làm thú đau, ăn uống khó khăn, với nhiều bọc mủ trong xương. Bọc mủ bể, mủ thoát ra ngoài và thành sẹo, nhưng vi nấm lại tạo bọc mủ khác ở vị trí khác liên tục nhiều năm trên con vật, để lại rất nhiều vết sẹo. Trong khối mủ, có nhiều hạt lợn cợn, đó là những búi sợi vi nấm, sẵn sàng xâm nhập thú và người.

Trên người vi nấm *Actinomyces* có khả năng gây 3 thể bệnh:

1. Thể mặt và cổ (Cervicofacial form) nấm xâm nhập miệng Oropharynx, hàm dưới, vùng cổ... chất chứa ở mũi với nhiều sợi nấm. Lưỡi, yết hầu, sàn não thất, thanh quản, xương hàm, xương sống cũng có thể bị vi nấm tấn công.

2. Thể lồng ngực (Thoracic form) vi nấm đi từ xoang khẩu cái gây viêm phổi, tạo bọc mủ, khối viêm có thể lan qua màng phổi, thành ngực tạo thành hốc mủ ăn thông với bên ngoài.

3. Thể bụng (Abdominal form) khối viêm ở manh tràng, không tràng, ruột non có ảnh hưởng đến thành bụng, cột sống, thận, cơ thắt lưng, cơ thành bụng...

Một số cơ quan khác cũng có thể bị vi nấm tấn công như đầu các chi, khớp xương, ống sinh dục, hệ thần kinh trung ương.

B. VI NẤM SPOROTRICHUM SCHENCKII:

Thường gây bệnh trên chó mèo và nhiều loài gia súc khác, có khả năng truyền bào tử nấm và gây bệnh Sporotrichosis cho người. Vi nấm xâm nhập các hạch bạch huyết ở dưới da, đầu tiên các hạch sưng lên giống như những khối u (granulomatous) tập hợp thành dây dài như chuỗi hạt trên da vùng cẳng tay, ngón tay, mặt... Sau đó các khối u mềm, loét lở và lan nhiễm đến các hạch bạch huyết lân cận.

Vi nấm cũng có khả năng tấn công phổi, khí quản, màng nhầy mũi, miệng, yết hầu nhưng ít khi gây viêm phổi, viêm khớp.

C. NẤM CANDIDA:

Cũng có thể tấn công đường hô hấp phổi, khí quản màng não, bàng quang, thận, vùng xương chậu gây viêm nội mạc, viêm thực quản, viêm ruột, viêm chu viên hậu môn (perianal).

Bệnh vi nấm nói chung là khó trị và phải trị liệu kéo dài bởi vì môi trường sống của chúng ta thường xuyên bị ô nhiễm và cũng vì vi nấm từ vết thương liên tục sinh ra bào tử gieo rắc tràn lan trên giường chiếu, mùng mền, áo quần, nền nhà, buồng tắm, bàn ghế, vật dụng trong nội thất, v.v... lại sẵn sàng xâm nhập lại vết thương sau khi vừa dùng thuốc tiêu hủy vi nấm.

Một số loài vi nấm chỉ "sợ" những dược phẩm đặc trị với cách dùng đặc biệt và thời gian kéo dài: cần có sự chỉ định điều trị của bác sĩ chuyên khoa. Cũng nên lưu ý rằng có những loại dược phẩm rất hiệu lực trên người bệnh này nhưng lại tỏ ra không hiệu lực gì trên bệnh nhân khác mặc dù nhiễm cùng một loài vi nấm duy nhất.

Một số dược phẩm diệt nấm có phản ứng phụ gây độc như Mycostatin, Griseofulvin, Iôdua Kali, v.v... nên khi điều trị toàn diện, toàn thân cần chú ý cân nhắc kỹ và thường xuyên theo dõi tác dụng phụ nguy hiểm của thuốc.

Cần dùng thêm các thuốc hỗ trợ như sinh tố nhóm B, Vitamin A để tăng cường sức kháng bệnh, tái thiết da, niêm mạc. Việc sử dụng Corticoid

chống viêm da trong các chứng bệnh Chàm (Eczema), Cortibion bôi lên da không có lợi vì chỉ hiệu quả nhất thời không loại trừ căn bệnh mà còn tạo điều kiện cho vi nấm phát triển ngay trên chính vết da bị viêm ấy.

Phòng bệnh là việc làm hữu ích, nên tổ chức dọn vệ sinh môi trường sống thường xuyên, tạo bầu không khí thông thoáng, đầy đủ ánh sáng, loại trừ các nguyên do tạo điều kiện thuận lợi cho vi nấm phát triển, tránh nuôi nhiều gia súc trong môi trường chật hẹp đông người ở đô thị. Khu chăn nuôi phải thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cần thiết chống nấm bệnh lây lan sang người. Công nhân chăn nuôi cần trang bị áo quần bảo hộ lao động và phải thay đổi giặt giũ thường xuyên, phải trang bị áo choàng không thấm nước, giày ủng chống ẩm ướt, không cho trẻ con vào chuồng súc vật vì trẻ em dễ bị vi nấm tấn công và khi đã bị nấm, khó chăm sóc thuốc men cho các cháu. Nên điều trị sớm các bệnh nấm da của gia súc không để bệnh lan rộng, lan tràn, dây dưa hại sức khỏe đàn thú và người chăm sóc. Giữ thân nhiệt ẩm áp điều hòa nhất là các chi, khi nhiệt độ ngoài da hạ thấp hơn bình thường một ít (do ướt nước) thì nấm có cơ hội xâm nhiễm gây bệnh.

Chó mèo nuôi trong nhà cần vệ sinh chu đáo và điều trị nhanh chóng các loại nấm gây bệnh ngoài da để loại trừ môi giới trung gian truyền bệnh.

Dinh dưỡng đầy đủ, đúng cách, tăng cường các sinh tố A, B, C... giúp cơ thể nâng cao sức kháng bệnh của da là biện pháp tích cực đẩy lùi các vi nấm gây bệnh cho cơ thể người và súc vật.

Không nên dùng kháng sinh, Corticoid điều trị trong một thời gian dài gây ra sự mất quân bình quần thể vi sinh vật hữu ích, nhất là ở đường ruột, tạo điều kiện thích hợp cho các chủng loại nấm bệnh phát sinh.

Tránh sử dụng các loại xà bông kém phẩm chất, nhiều sát ăn da, nhiều tạp chất... để vệ sinh cơ thể, tay, chân, vừa làm mất đi những lớp tế bào lớp sừng, lớp axit che chở cho da, vừa dễ gây dị ứng viêm da mở đường cho vi nấm ký sinh phát triển mạnh.

13. BỆNH KÝ SINH TRÙNG NGOÀI DA

Thông thường ai cũng quan niệm "cái nét đánh chết cái đẹp", nhưng đối với gia súc thì cái đẹp bên ngoài là điều kiện tiên quyết để người ta chọn lựa mua về chung sống với con người rồi mới thuần hóa tính nết sau. Vì vậy bộ lông sặc sỡ bóng bẩy vừa là vẻ đẹp, vẻ đặc thù, vừa biểu lộ sức khỏe bên trong của gia súc, và người ta cùng đã mất nhiều công phu để tạo dáng, tạo hình, trang điểm làm đẹp cho bộ lông ấy.

Thế nhưng bộ lông gia súc cũng lại là một vấn đề rắc rối đối với sức khỏe con người; cũng dễ hiểu thôi vì rằng bộ lông gia súc là "khu rừng già", "căn cứ địa", nơi ẩn náu an toàn của nhiều loài ký sinh trùng như ve, bọ chét, rận, mạt, cái ghẻ... vừa có khả năng gây bệnh cho gia súc vừa có thể gây bệnh truyền nhiễm phức tạp cho người, đó là chưa kể đến động tác chích đốt vừa hại da, vừa chiếm dụng dưỡng chất, phá hoại hồng cầu.

I. ĐỐI VỚI VE: Có nhiều chủng loại:

1. Ve chó: *Rhipicephalus sanguineus*: con đực nhỏ màu đỏ gạch, dài chừng 3 - 3,5mm, con cái màu xám nhạt, bụng phình to, khi đã hút máu nó có thể dài đến 0,7 - 1cm, chúng thường ký sinh trên chó, heo, ngựa, bò. Đây là "chiến sĩ siêu đẳng về khả năng tuyệt thực", có khả năng sống đói tiềm sinh trên 6 - 7 năm để chờ... gặp ký chủ. Con đực và con cái thường sống từng cặp, vòi có ngạnh như mũi tên giúp chúng cắm vào da thú và giữ chặt ở đấy không rơi khi hút càng ngày càng nhiều máu làm cho cơ thể chúng to nặng hơn.

Chó sống gần gũi với người nên ve có thể bò lên giường chiếu đốt cả người.

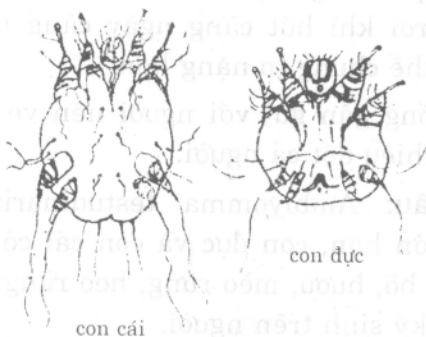
2. Ve trâu: *Amblyomma testudinarium*: Kích thước khá lớn hơn, con đực và con cái có chấm, ký sinh ở trâu, bò, hươu, mèo rừng, heo rừng. Ấu trùng có thể bám ký sinh trên người.

3. Ve bò: *Boophylus annulatus* con đực dài 3 – 5mm, con cái có thể dài 6 – 7mm, màu nâu có khả năng chích đốt hút máu người, trâu, ngựa, chó...

4. Mạt gà: *Trombicula autumnalis* cũng là một loài ve có kích thước nhỏ chừng 225 μ m, màu đỏ cam, ký sinh ở da, lông gà, ổ gà ấp... và có thể đốt người rất ngứa ngáy.

5. Ve heo: *Dermacentor auratus*, con đực dài 5 – 6mm, con cái 11mm, màu nâu, cắn đốt người rất đau.

Loài ve thường bò trên chuồng súc vật, nơi nằm của chó, ổ gà... bò sang nơi nghỉ ngơi của người, nhất là các ấu trùng. Chúng chích đốt rất nguy hiểm, chẳng hạn mạt gà thường tiết độc tố gây sẩn ngứa hoặc truyền các mầm bệnh từ máu gia súc bệnh sang thú mạnh hoặc từ thú bệnh sang người hay từ người bệnh này sang người khỏe mạnh khác.



H.20: *Sarcoptes scabiei*

II. ĐỐI VỚI BỌ CHẾT:

Đây là loài côn trùng không cánh nhưng là "lực sĩ" có khả năng nhảy cao nhờ đôi chân thứ ba rất phát triển (nhảy cao gấp 300 - 400 lần chiều dài thân nó).

Bọ chết *Xenopsylla cheopis* sống ký sinh trên bộ lông loài chuột rồi chuyển qua sống ký sinh ở bộ lông mèo mỗi khi mèo giết chuột ăn thịt và lây sang chó lúc mèo và chó sống gần gũi, nô giỡn với nhau. Loài bọ chết *Pulex irritans* có khả năng sống ký sinh thường trực trên người.

Ngoài động tác chích hút máu, gây sẩn ngứa cho người, bọ chết còn nổi tiếng về khả năng *tiêm truyền vi trùng bệnh dịch hạch* (*Pasteurella pestis* hay còn gọi là *Yersinia pestis*) đã gây chết hàng triệu người trên thế giới rất khủng khiếp.

III. ĐỐI VỚI CÁI GHỀ:

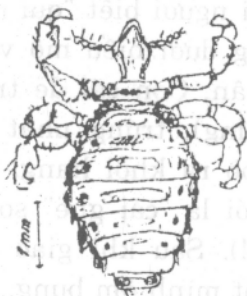
Đây là sinh vật đào hầm thành địa đạo trong da dưới đám rừng lông thú hay da người. Cái ghẻ thường được mọi người biết "quí danh" là *Sarcoptes scabiei* đào hang dưới biểu mô vùng da mỏng như ngón tay, kẽ chân. Con cái đẻ trứng ở trong hang (từ 20 - 30 trứng), trứng phát triển sau 6 tuần thành cái ghẻ bò ra khỏi hang, giao cấu với nhau trên mặt da. Nói là "cái ghẻ" song cũng có những cái ghẻ... đực (!). Sau khi giao phối, cái ghẻ đực chết, con cái một mình ôm bụng... bầu đầy trứng đã thụ tinh, không quán thân "góa bụa", cặm cũi đào

hang mới đẻ "sinh nhai" và chờ ngày sinh nở thêm thế hệ trứng mới kế tục. Khi cái ghẻ đào hang, hoặc bò đi bò lại trong hang để đẻ trứng gây ngứa ngáy khó chịu. Khi có nhiễm trùng sẽ nung mủ ở trong và quanh hang ghẻ làm cho người bệnh vừa ngứa vừa đau nhức vì độc tố của vi trùng.

Cái ghẻ *Sarcoptes scabiei* suis ký sinh ở heo là nguồn gây bệnh cho người chăm sóc, thợ giết mổ...

Cái ghẻ *Demodex folliculorum* ký sinh ở chó, cừu, dê, người và nhiều loài hữu nhũ khác. Việc tiếp xúc thường xuyên với gia súc là điều kiện thuận lợi cho ký sinh trùng lây lan sang người.

Cái ghẻ *Demodex* thường sống trong nang lông hay tuyến tiết chất nhờn của da (sebaceous glands) làm ngứa ngáy phải cạo gãi tổn thương da. Ban đầu cái ghẻ chỉ tạo mụn cứng nhô lên trên mặt da làm da dày, đóng vảy, sau đó mụn bị nhiễm khuẩn nung mủ. Hai hoặc nhiều mụn mủ sẽ ăn thông nhau thành một hốc mủ lớn gây đau nhức và tương đối khó trị.



H.21: *Haematopinus suis* (Rận heo)

Khi cái ghê hiện diện với số lượng ít, người hoặc gia súc không cảm thấy ảnh hưởng gì nghiêm trọng, nhưng nếu do tình trạng suy dinh dưỡng, sức khỏe yếu kém, sức kháng bệnh của cơ thể giảm sút thì mật độ cái ghê tăng lên nhanh chóng và lan tràn khắp toàn thân. Cái ghê tiên khởi tấn công những vùng da mỏng mềm quanh mõm, mí mắt (ở chó) rồi từ đấy lan xuống cổ, bụng, bên trong đùi. Trên người cái ghê thường tấn công kẹt tay, kẽ ngón tay, ống chân, đùi, bụng, v.v... Tình trạng sơ nhiễm không nguy hiểm gì lắm, dần dần độ ngứa tăng lên, nhất là về đêm làm cho người bệnh mất ngủ, nếu tình trạng suy dinh dưỡng trầm trọng sẽ có sự nung mủ... lúc ấy độc tố và chất bã độc từ xác tế bào chết, chất bã độc từ cái ghê bài thải ra, toxin từ vi trùng phụ nhiễm trong hang ghẻ ngấm vào máu gây tình trạng nhiễm độc máu (toxemia) rất nguy hiểm, hoặc tình trạng nhiễm độc như vậy kéo dài sẽ làm mệt gan thận, dẫn đến tình trạng suy gan, suy thận.

IV. ĐỐI VỚI CHẤY RẠN:

Đây là loài ký sinh trùng thường sống ký sinh trên bộ lông súc vật, chuyên hút máu ký chủ. Do sống "ăn bám" nên mắt của chúng... thoái hóa dần. Chân cũng biến dạng cho phù hợp với việc leo trèo trên bộ lông thú dày đặc để "chuồn lẹ" lẫn tránh sự truy lùng của ký chủ.

Ở Việt Nam có 2 giống loại phổ biến ký sinh trên động vật là *Haematomyzus* và *Haematopinus*.

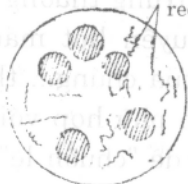
Haematopinus suis là loại rận heo, con cái dài từ 4 – 6mm, con đực nhỏ hơn con cái. Rận cái đẻ mỗi ngày 3 – 4 trứng và đẻ liên tục. Trong 12 – 20 ngày sau trứng sẽ nở. Trong suốt đời một con rận cái có khả năng đẻ 90 trứng.

Từ lúc trứng đẻ ra, đến lúc nở, lột xác trở nên con cái trưởng thành và đẻ thế hệ trứng kế tiếp mất 29 – 33 ngày. Rận heo chuyên hút máu để sống, quen sống ký sinh không thể nào rời xa ký chủ chịu đói 2 – 3 ngày được. Khi đói chúng sẽ tìm mọi súc vật khác để hút máu.

Chấy (chí) thường sống ký sinh thường trực trên người ít khi thấy ký sinh trên súc vật.

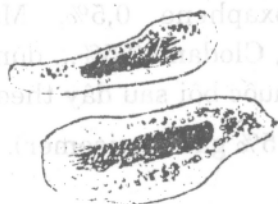
Nói chung chấy rận chích hút máu ký chủ thường xuyên, tạo ra vết thương trên da ngứa ngáy khó chịu, làm suy yếu cơ thể và lan truyền nhiều loại bệnh truyền nhiễm cho thú và người. Có nhiều tài liệu đề cập đến khả năng truyền bệnh trái (Swine pox) từ heo bệnh sang heo mạnh nhờ các chấy rận làm trung gian "lưu trữ" virút gây bệnh.

Vi trùng *Borrelia recurrentis* hình xoắn



H.22: *Borrelia recurrentis*, tác nhân gây bệnh sốt hồi quy (còn gọi là *Spirochaeta recurrentis*). Nhuộm bằng phẩm Sapanin. vi khuẩn màu vàng đỏ.

Với người rất nhiều tài liệu cho biết chấy và rận trên gia súc truyền bệnh sốt hồi qui (*Spirocheata recurrentis*: *Borrelia recurren-tis*) thành dịch lan rộng và bệnh do *Rickettsia* gây ra như: *Rickettsia prowageki* gây sốt phát ban nhức đầu; bệnh sốt Q (*Q. fever*) do *Rickettsia burneti* (chữ Q: query: cái gì ? Có nghĩa là lúc người ta chưa tìm ra căn bệnh, không rõ sốt do nguyên nhân gì).



H.23: *Coxiella burnetii*

(còn gọi là *Rickettsia burneti*)

Tác nhân gây bệnh sốt Q (*Q. fever*) dưới kính hiển vi điện tử phóng đại 130.000 lần. Hai cơ cấu có thể phân biệt rõ: Các hạt ribo thể (ribosomes) và vùng trung tâm có lẽ là khối ADN (axit deoxyribo nucleic)

Các loài ký sinh trùng ngoài da (Ectoparasites) như ve, chấy rận, bọ chét, cái ghẻ... vừa gây ngứa ngáy khi chúng chích đốt, vừa hút máu ký chủ vừa là tác nhân trung gian gieo rắc mầm bệnh nguy hiểm cho đàn gia súc và cho người.

Vì vậy cần tận diệt và phòng ngừa sự lan truyền các chủng loại ký sinh trùng trên đây để hạn chế tổn thất kinh tế và sức khỏe những người gần gũi với súc vật.

Chuồng trại nuôi gia súc nên định kỳ diệt ký sinh trùng ngoài da (như dùng Dipterex 1% phun trên da heo 3 – 7 ngày một lần). Khi phun, nên phun luôn tường, vách, nền, máng ăn, máng uống để diệt các ký sinh trùng, ấu trùng của ký sinh trùng đang tìm cách lan tràn sang các nơi khác.

Có rất nhiều hóa chất diệt ký sinh trùng ngoài da cho gia súc mà ít gây độc như: Dipterex 0,5 – 1%, Toxaphene 0,5%, Malathion 0,5%, Lindane 0,025%, Clodane 0,5%... dùng để phun xịt... hoặc phối hợp thuốc bôi sau đây theo công thức:

- BHC 5% (15% gamma isomer).
- Xylen 10%.
- Dầu thông tinh chất (Pine oil) 85%.

Các đồng cỏ, sân chơi gia súc nên xử lý thuốc theo nồng độ từ 0,5 – 1kg thuốc (Lindane hoặc Clodane hoặc Malathion, v.v...) cho mỗi 1.000 ft² (Square feet) hay xấp xỉ 50 – 100kg thuốc cho mỗi hecta.

Đối với bệnh ghẻ trên người, hợp chất lưu huỳnh, xà bông trị ghẻ (có Hexaclorophen), các thuốc bôi ghẻ, v.v... rất hiệu lực, nhưng cần chẩn khám và điều trị theo toa bác sĩ, nhất là những ca nặng, bệnh ghẻ toàn phát và có phụ nhiễm vì trùng sinh mủ. Không nên bôi thuốc ghẻ bữa bãi hoặc dùng các loại thuốc sát trùng, thuốc trừ sâu rầy điều trị tự phát tại nhà có thể gây ngộ độc chết người.

14. BỆNH DO LIÊN CẦU KHUẨN

Ai cũng biết cọp hay sư tử là những chúa sơn lâm có sức khỏe phi thường, tung hoành ngang dọc làm khiếp vía muôn loài thú rừng khác. Thế nhưng không phải lúc nào chúa sơn lâm cũng giữ mãi ngôi vị sức mạnh tuyệt đối. Trong quá trình săn mồi nếu chẳng may đập phải gai vào các khớp móng, khớp bàn chân thì những vi sinh vật tí hon chui vào đấy đục khoét gây nung mủ... đến lúc ấy chúa sơn lâm sẽ lâm tình trạng đau đớn, không còn khả năng nhanh nhẹn, linh hoạt để săn mồi. Cái đói sẽ làm suy kiệt sức khỏe chúa sơn lâm mau chóng... và ngày tàn của chúa sơn lâm sẽ không xa lắm.

Các vi sinh vật tí hon ấy là liên cầu khuẩn *Streptococcus* có khả năng xâm nhập vết thương làm vết thương trở nên trầm trọng.

Năm 1879, Pasteur đã tìm thấy liên cầu khuẩn hiện diện trong ung nhọt. Sau Pasteur, nhiều nhà vi sinh học đã tìm thấy liên cầu khuẩn hiện diện khắp nơi, trong đất, trong nước, trong không khí... Một số lớn sống hoại sinh hay "trung lập" trên da, trên niêm mạc của người và gia súc như *Streptococcus viridans*, *S.lactis*... Nhưng còn có một số *Streptococcus* khác có khả năng gây nhiều bệnh cho người như viêm nang lông, viêm mủ ở các vết thương, nổi sần đỏ, angine, viêm hốc mũi, viêm thối

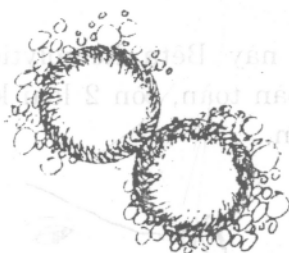
tai trẻ con, viêm tử cung, sốt hậu sản gây sốt cao tử vong, viêm nội tâm mạc mãn tính, viêm khớp, viêm ruột rối loạn tiêu hóa, v.v...

Đối với gia súc, liên cầu khuẩn gây viêm vú mất sữa (*Streptococcus agalactiae*, *S. dysgalactiae*); *Streptococcus faecalis* var, *liquefaciens* gây viêm nội tâm mạc, viêm khớp; *S. suis* gây nhiều bệnh trên heo... Theo sự phân hạng của Lancefield thì liên cầu khuẩn có đến 14 nhóm đánh theo mẫu tự từ A, B, C, D, E, F, G, H, K, L, M, N, O, P và mỗi nhóm còn chia ra nhiều dòng chủng khác gây bệnh trên nhiều loài gia súc như bò, ngựa, cừu, heo, chó, mèo, thỏ... và cả trên thú rừng như cọp, khỉ, nai, v.v...



H.24: *Streptococcus* nhóm E đang thành lập vỏ bọc (capsule) xung quanh chuỗi liên cầu khuẩn phóng đại chừng 2000 lần.

Đặc biệt *Streptococcus* nhóm E, C gây rất nhiều bệnh cho gia súc (trong đó có *S. zooepidemicus*, *S. equisimilis*) như nhiễm trùng huyết cấp tính và bán cấp tính, viêm phổi, viêm thần kinh trung ương, viêm khớp có mủ, viêm da, viêm tử cung, viêm gan, viêm thận, viêm nội tâm mạc, bọc mủ, viêm ruột...



H.25: Sự hình thành vỏ bọc xung quanh liên cầu khuẩn nhóm E, phóng đại dưới kính hiển vi điện tử 12.000 lần.

Vi trùng *Streptococcus* có hình cầu, dính nhau thành chuỗi dài. Trong môi trường đặc vi khuẩn xếp từng chuỗi gồm 8 – 10 cầu khuẩn, trong môi trường lỏng chuỗi có đến 40 cầu khuẩn, còn trong bệnh phẩm chuỗi có 14 – 15 cầu khuẩn. Dưới kính hiển vi điện tử cho thấy có vỏ bọc (capsule) quanh chuỗi. Vi khuẩn có sức sống mãnh liệt, chịu đựng được nhiệt độ lạnh trong một thời gian rất dài.

Ngày nay người ta đã biết vi khuẩn trang bị nhiều loại "vũ khí hiện đại" như:

1. Haemolysin: Trong môi trường đặc có máu, nuôi cấy vi khuẩn người ta thấy vi khuẩn làm tan hồng cầu, do đó có thể chia ra:

- Liên cầu khuẩn ly huyết Anpha (α – hemolytic *Streptococcus*).

- Liên cầu khuẩn ly huyết Beta (β – hemolytic *Streptococcus*).

- Liên cầu khuẩn ly huyết Gamma (γ – hemolytic *Streptococcus*).

Trong số này Beta hemolytic Streptococcus gây ly huyết hoàn toàn, còn 2 loại kia gây ly huyết không hoàn toàn.



11.26: Mụn mủ ở lợn heo do liên cầu khuẩn nhóm E gây ra

Trong môi trường lỏng vi khuẩn tiết ra Streptolysin O và Streptolysin S gây ly huyết. Streptolysin O kích thích cơ thể tạo ra kháng thể và người ta thấy rằng ở người khỏe mạnh thường có chừng 100 đơn vị kháng thể anti Streptolysin O và ở người bệnh do liên cầu khuẩn có đến 900 đơn vị kháng thể.

2. Hyaluronidaza: Phá hủy axit hyaluronic của mô liên kết nhờ đó vi khuẩn làm cho vết thương lan rộng.

3. Streptokinaza: Phá hủy khối huyết đông, nhất là ở vết thương để giúp vi khuẩn xâm nhập vào bên trong cơ thể.

4. Streptodornaza: Phá hủy DNA (Deoxyribonucleic axit).

5. Proteinaza: Phá hủy protein của cơ thể.

6. Toxine Erythrogene: Gây mẩn đỏ phát ban trên da.

Khi gia súc mắc bệnh do liên cầu khuẩn, trong cơ thể chúng chứa nhiều cầu khuẩn ở các vùng viêm như gan, thận, khớp... và người bị nhiễm liên cầu khuẩn do tiếp xúc với bệnh phẩm qua da trầy lở, ăn phải thịt bệnh phẩm mà không nấu chín... gia súc bệnh có thể thải vi trùng qua các tiết vật như sữa, máu, dịch khớp, v.v... vào môi trường sống trong khi chúng đang lâm bệnh hoặc khi chúng ta hạ thịt mà không tẩy uế kỹ lưỡng. Hậu quả là môi trường quanh chúng ta luôn luôn có mặt liên cầu khuẩn, sẵn sàng xâm nhập vào vết thương, vết trầy lở của trẻ con, cuống rốn trẻ sơ sinh, tử cung của sản phụ, nhũ bộ các bà mẹ nuôi con... nếu như sự sẵn sóc vô trùng không kỹ.

Kháng sinh đặc trị là Penixilin, Tetraxiclin, Clotetraxiclin, Oxitetraxiclin... Liều dùng cho người phải tuân theo sự chỉ định của y, bác sĩ. Đối với gia súc cần chấp hành đúng những hướng dẫn cụ thể của cán bộ thú y để điều trị và phòng chống lan tràn bệnh trong đàn gia súc.

Khi mổ giết thịt, cần lưu ý các vùng có viêm mãn tính, bọc mủ, phủ tạng, khớp xương có viêm. Khớp xương viêm làm cho sụn ở đầu xương không óng ánh xa cừ, trơn láng mà sần sùi, nhầy nhớt.

Nên hủy bỏ các phần bị viêm không làm thực phẩm cho người.

Để phòng ngừa cần giữ gìn vệ sinh cơ thể: môi trường sống, chăm sóc vết thương đúng cách, săn sóc vệ sinh phụ nữ sau khi sinh và trẻ sơ sinh thật cẩn thận, chu đáo. Việc tiêm chủng bằng Vacxin không hiệu quả cao vì trong thực tế có quá nhiều dòng nhóm vi khuẩn.

Cần đề phòng những khi thời tiết khí hậu đột ngột thay đổi, dài nắng dầm mưa quá sức làm suy giảm sức kháng bệnh tổng quát của cơ thể, tạo điều kiện cho liên cầu khuẩn xâm nhập máu, các phủ tạng, các khớp xương, v.v... Nên giữ gìn thân nhiệt điều hòa để bảo toàn sức kháng bệnh trong những lúc khí hậu đột ngột thay đổi. Việc phòng chống bệnh do liên cầu khuẩn trên gia súc cũng tương tự, cảnh giác và có biện pháp thích hợp trong khi thay đổi khí hậu thời tiết là cách hữu hiệu để ngăn ngừa bệnh tấn công đàn gia súc. Vệ sinh gia súc chu đáo mỗi khi chúng vừa sinh xong, hay lúc vắt sữa là cách bảo vệ nguồn sữa cho thú con và nguồn thực phẩm quý cho người.

15. ĐỂ NGĂN NGỪA CHIẾN TRANH BÙNG NỔ

Còn rất nhiều chủng loại vi sinh vật từ gia súc lan truyền bệnh cho người như vi trùng *Clostridium tetani* thường hiện diện rất nhiều trong phân ngựa, bò, trâu, đó là tác nhân gây bệnh phong đòn gánh; vi trùng *E. coli* trong phân gia súc có khả năng gây rối loạn tiêu hóa chết người (typ 0.157); vi trùng *E. coli* typ 0.157 càng ngày càng làm gia tăng số người chết trên thế giới do ăn các thực phẩm bị nhiễm như thịt bò tái, sữa tươi không khử trùng kỹ. Vi trùng cũng lây truyền cho trẻ em và các nhân viên làm việc ở các trang trại chăn nuôi. Cũng có bằng chứng là vi trùng này đã phát tán vào các đàn heo nuôi ở một số nước trên thế giới! tạp khuẩn trong vòm họng gia súc (hay xoang mũi) có thể gây sốt, viêm vòm họng, viêm hạch hạnh nhân trên người khi ăn đầu gia súc không nấu nướng đủ chín; vi trùng sinh mụn từ các mụn lở trên da thú hoặc rầy rạch trong môi trường sống của súc vật, khi nhiễm vào các vết thương của người gây viêm loét nang mụn, bọc mụn ăn ruồng (mạch lươn) theo thớ thịt; nhiều loài ngoại ký sinh trùng, nhiều loài virút gây bệnh khá hiếm nghèo như:

* Virus Nipah từ Peningula Malaysia (1998) đã giết hàng triệu heo và hàng trăm người khi tiếp xúc

với heo bệnh. Virus này xuất phát từ loài dơi ăn trái cây và lây truyền cho heo, phát bệnh hô hấp, thần kinh rồi lan sang người.

* Virus gây viêm não Nhật Bản (Japanese Encephalitis = J.E.) đã giết hàng loạt người. Riêng ở một bang của Ấn độ đã làm 176 người chết (chủ yếu là trẻ em) và 681 người khác phải nhập viện điều trị. Virus này gây bệnh cho động vật nuôi trong nhà và lây truyền cho người.

Chắc hẳn một số độc giả "yếu bóng vía" sẽ rùng mình sợ hãi vì những tác nhân gây bệnh kể trên. Tuy nhiên, cũng có một số bạn sẽ ưỡn ngực mà khoe rằng: "Bấy lâu nay tôi chẳng phải quan tâm đến ý gì đến vi trùng, bệnh tật mà tôi vẫn mạnh... cùi cùi!... hãy xem các công nhân chăn nuôi, các cán bộ thú y hàng ngày chăm sóc, tiếp xúc với thú bệnh thì đã có tai họa gì xảy đến cho họ đâu?!!... Khéo lo thì ốm!... Khéo đe, khéo dọa?!...".

Một số bạn khác có thể dễ tin và sớm trở thành những người mắc bệnh... tưởng tượng hay tâm bệnh!

Đúng đấy! Ta không nên bỏ quên khả năng tự chống bệnh của cơ thể con người đối với nhiều thứ bệnh, kể cả khi chung sống trong ổ dịch hiểm nghèo; trong lúc nhiều người lâm bệnh tử vong hàng loạt thì vẫn có những người khỏe mạnh... không việc gì xảy ra và còn tiếp tay chăm sóc hay mai táng bệnh nhân mà không bị bệnh tấn công!

Đó là sự miễn dịch, khả năng đặc biệt giúp cho loài người tồn tại và không ngừng phát triển cho đến ngày nay.

Thế nhưng không phải bất cứ ai cũng đều có được khả năng ấy một cách tự nhiên. Đó là một điều chắc chắn - và nếu ta không phải là những người được cái may mắn ấy thì phải hành động ra sao để khỏi trở thành nạn nhân của những bệnh từ gia súc lây lan sang người??!...

Đến đây chắc có bạn lại lo lắng bởi vì dùng sĩ A sin mình đông da sắt vẫn còn yếu điểm nơi gót chân, thì bằng xương bằng thịt như ta làm sao không có nhược điểm, yếu điểm về sức chống chọi bệnh tật? Và lại nếu con người đều có uy lực với mọi căn bệnh thì tại sao ngành y tế phải tốn công, tốn của hô hào vận động mọi người sống vệ sinh, ăn uống sạch sẽ để làm gì?...

- Bạn ạ! Đừng quên việc tự phòng bệnh cho bản thân bạn là bảo vệ hữu hiệu cho bạn, cho những người xung quanh bạn và cả tôi nữa, mặc dù tôi và bạn là những người sống rất xa nhau không quen biết nhau!

Tuy là điều kỳ lạ, nhưng lại là lẽ tất nhiên vì vi trùng, ký sinh trùng gây bệnh đâu có phân biệt bạn và tôi thân thiết nhau hay không? Khi mà bạn và tôi dù người ở đầu sông ... người ở cuối sông "uống chung dòng nước..." như lời một nhạc sĩ nào đó, thì tất nhiên bạn ở xa tôi hàng trăm hàng ngàn

cây số vẫn có thể lây bệnh cho tôi được như thường... qua trung gian của dòng nước!...

Thôi được!... Bạn tự hứa sẽ chấp nhận phòng bệnh. Nhưng đừng quên rằng hàng ngày hàng giờ chỉ một chút sơ hở mất cảnh giác bạn có thể tự đâm sau lưng bạn (và dĩ nhiên đâm vào lưng cả tôi nữa! -- theo logic trên). Hãy kiểm điểm lại những việc rất thường ngày mình hành động một cách vô ý bất cẩn, chẳng hạn như vài thí dụ sau đây bạn sẽ rõ:

– Bạn có thường dùng dao thớt xắt thịt và rồi quên không rửa lại bằng xà bông cho thật kỹ, chỉ dội nước qua loa và tiếp tục dùng dao thớt đó xắt rau tươi ăn sống hoặc thịt luộc, hoặc gọt trái cây, xắt hành ngò nêm canh khi đã nhấc nồi xuống khỏi bếp lửa hay không? Nếu có thì đây là cơ hội bằng vàng cho vi trùng trong thịt thú bệnh vào cơ thể bạn, cho dù bạn đã đun nấu thịt rất kỹ. Các chị nuôi bếp tập thể, các anh nuôi bộ đội, các chị đầu bếp đám giỗ, đám tiệc, đám cưới, các bếp phụ, bếp trường của hàng ăn uống, các bà mẹ, các bà nội trợ hãy coi chừng: ngoài thớt dao, còn các vật dụng nhà bếp khác như muông, đũa, thau, chén, bát, vật dụng chế biến... nếu không cách ly riêng biệt phần dùng chế biến thịt sống và để lẫn lộn, dùng chung chạ qua thịt đã chín, hoặc rau cải ăn sống, hoặc trái cây thì rất nguy hiểm.

– Bạn có thường chăm sóc vuốt ve nựng nịu gia súc hay không? Nếu có hãy cảnh giác bàn tay của

bạn, khi chưa tẩy rửa sát trùng kỹ, mà bạn hay cạy răng, ngoáy mũi, ngoáy tai, dụi vào mắt... Niêm mạc miệng, mũi, tai, mắt chắc chắn yếu ớt hơn lớp da ở tay bạn và như vậy là bạn tự giúp vi khuẩn, vi nấm ký sinh trùng "đổ quân" vào đúng những "tuyến phòng ngự" yếu nhất của bạn để tấn công cơ thể bạn. Dĩ nhiên là khi tay bạn sờ mó bệnh tích, bệnh phẩm của gia súc rồi quên không tẩy uế, hoặc chỉ xối rửa qua loa, với các thói quen ngoáy tai, ngoáy mũi, cạy răng... thì mức độ nguy hiểm sẽ tăng cao hơn nữa.

- Khi bạn đến thăm một cơ sở chăn nuôi nào đó, khi về bạn có tẩy uế giày dép của mình không? Có thể bạn quên... nhưng đối với các nước tiên tiến việc quên đó không thể chấp nhận được, đó là một biện pháp bắt buộc. Vì rằng nếu không may, bạn đến thăm đàn gia súc ấy vốn có mang bệnh tiềm ẩn, hay đang thời kỳ nung bệnh chuẩn bị bộc phát, hoặc đang phát bệnh âm ỉ... bạn là người mang "dấu chân kỷ niệm" với nhiều vi trùng bệnh đem gieo rắc khắp những nơi có dấu giày bạn đã đi qua kể cả nhà bạn (!). Nếu giày dép của bạn bằng loại cao-su xốp, da hút ẩm, thì mật độ vi khuẩn bạn đem "gieo cấy" ra môi trường ngoài trại càng nhiều.

- Ừ thì bạn có thể nại lý do bạn đi xe bốn bánh, xe hai bánh... không gây rắc rối gì cho môi trường bên ngoài vì chân, dép, giày rất ít tiếp xúc với các "lối mòn" mà bạn đã qua. Dù vậy cũng đừng quên tẩy uế đôi chân của mình, nếu không thì lại... "bôi

trót" vì trùng vào nền nhà, mừng mêm chiếu gối... và các thứ ấy có lúc nằm dưới chân bạn, nhưng lắm khi bạn "trở đầu" cho chúng cận kề với môi và mắt mũi của bạn, tạo điều kiện cho vi trùng xâm nhập cơ thể bạn cùng với những người trong gia đình bạn (trời sẽ đến cả tôi nữa!).

-- Lại nói đến các bạn gái, theo tục lệ cổ truyền của mình thường khi không xao lãng việc bếp núc nấu cơm, bát canh, băm thịt, thái rau... các cô, các bà, các chị thường xuyên tiếp xúc với thịt, cá tươi. Nếu "cửa hàng thịt... lậu" tung ra những loại thịt thú bệnh truyền nhiễm, chị em mình cũng mua về băm to, thái nhuyễn gì đó, không tẩy rửa sạch tay sau những "ca bếp núc", thì khi tiếp khách làm duyên "cắn ngón tay" cũng nguy hiểm không kém gì việc ăn thịt có vi trùng bệnh mà không nấu chín.

Đây chỉ là một vài thí dụ về sự bất cẩn hàng ngày của chúng ta, tất nhiên còn nhiều cái bất cẩn khác mà ta không bao giờ ngờ đến. Hậu quả là mỗi khi đột ngột bị sốt, thờ mệt, viêm amidan, đau nhức thân mình, tiêu chảy, đau khớp... ta chỉ quy tội cho "trúng gió", hoặc "bị cảm, bị cúm" hoặc ăn nhầm thứ "có phong" hoặc than phiền rằng mình hay bị "tê thấp"... mà thôi!

Nghĩ cho cùng việc ăn thịt tái không tiết kiệm được bao nhiêu dưỡng chất trong thịt, không đủ để bù vào sự tổn thất của cơ thể về mặt dinh dưỡng khi mà cơ thể bị nhiễm vi trùng, ký sinh trùng

bệnh, chưa kể những tổn phí khác về thuốc men, đi lại chạy chữa rất là tốn kém. Còn vấn đề ngon miệng khoái khẩu ư? Chả thú vị là bao so với những đau đớn mang từ những món "hảo hạng hết sảy" kể trên! Nói như vậy thì mãi mãi không bao giờ chúng ta được phép dùng đến các món ăn ấy sao? Không phải hoàn toàn như vậy, khi nào màng lưới kiểm dịch thú sản, vệ sinh phòng dịch, vệ sinh môi trường của chúng ta được chu đáo như các nước tiên tiến thì chúng ta sẽ mạnh dạn ăn tái như những món khoái khẩu tùy thích. Không nên sống "văn minh nửa mùa" bạn ạ!...

Chưa hết, có những hành vi vô tình, bạn có thể làm cho vi sinh vật từ ổ dịch gia súc này tràn ngập vào những đàn gia súc, gia cầm đông đảo khác, nhất là đàn gia súc giống đang là nguồn con giống, nguồn thực phẩm của nhiều người... Trận dịch tràn qua tổn thất kinh tế vô cùng to lớn, không phải chỉ tổn thất ngay trong ổ dịch mà còn lan rộng và kéo dài nhiều năm sau... Chắc bạn cũng sẽ biết rõ là tái tạo lại một đàn gia súc giống đông đảo không phải là chuyện làm được trong một vài năm...

Cũng có thể bạn thờ ơ cho rằng những tổn thất đó nhà chăn nuôi chịu, không dính dáng gì đến mình hoặc nhà nước (vì hiện nay chăn nuôi quốc doanh chiếm tỉ lệ dưới 10%)... Khéo lo chuyện hàng xóm?... Đánh rằng vậy, nhưng bạn có cảm thấy khó

chịu không khi bữa ăn hàng ngày của mình, của các con cháu bạn, của những người bệnh, những người già nua tuổi tác, v.v... thiếu đi thịt, sữa trứng?... chắc là khó chịu quá đi chứ?... Và trên đời này có ai thoát khỏi cái bệnh, cái già trong cuộc đời mình.

Vậy thì dù bạn không hề nhúng tay vào công việc chăn nuôi *làm ra thú sản, nhưng* bạn có khả năng đóng góp tích cực bằng các điều nên tránh trong sinh hoạt thường ngày. Chỉ cần có thế, chúng ta đã góp phần cùng các nhà chăn nuôi gìn giữ gia súc gia cầm, vốn là những thứ tài sản quý giá chung của xã hội.

Một điều cuối cùng xin bạn đừng quên vị "thần lửa" – Nguồn gốc của sự văn minh nhân loại – lúc nào cũng đứng về phe chúng ta, đó là vị cứu tinh cho chúng ta trong cuộc chiến tranh thâm lặng, sẵn sàng giúp đỡ chúng ta bảo vệ gia súc, môi trường và chiến thắng các tác nhân gây bệnh – cho dù tác nhân ấy ác hiểm đến đâu đi nữa cũng phải chịu khuất phục dưới uy lực của "ngọn lửa thần".

Bạn hãy nhớ đừng quên sự chi viện quý báu của "thần lửa" trong cuộc sống hàng ngày bạn nhé!

MỤC LỤC

	Trang
1. BỆNH LAO	5
2. BỆNH ĐẠI	9
3. BỆNH THUỞNG HÀN	14
4. BỆNH LEPTÔ	20
5. BỆNH DẤU SƠN	23
6. BỆNH THAN VÀ BỆNH UNG KHÍ THÁN	27
7. TRÙNG ĐỘC THỰC PHẨM	32
8. BỆNH XÀO THAI TRUYỀN NHIỄM	39
9. BỆNH SÁN DÂY	44
10. BỆNH GIUN XOẮN	49
11. BỆNH NANG SÁN NHIỀU ĐẦU	51
12. BỆNH VI NẤM	55
13. BỆNH KÝ SINH TRÙNG NGOÀI DA	64
14. BỆNH DO LIÊN CẦU KHUẨN	73
15. ĐỂ NGĂN NGỪA CHIẾN TRANH BỤNG NỔ	79

NHỮNG BỆNH TRUYỀN LAN GIỮA NGƯỜI VÀ GIA SÚC

VÕ VĂN NINH

Chịu trách nhiệm xuất bản: **LÊ HOÀNG**

Biên tập: **TRIỆU LÊ**

Sửa bản in: **LÊ CÔNG**

Vẽ bìa: **THẾ TÙNG**

Đơn vị liên doanh: **Cty TNHH PHS SÀI GÒN**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

In: 1000 cuốn. Khổ: 13 x 19 cm. Tại: Xí nghiệp in Người lao động.
Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 15/37 do Cục xuất bản cấp ngày
04/01/2001 và giấy trích ngang KHXB số: 88/2001. In xong và
nộp lưu chiếu Quý I năm 2003.



nhà sách **QUỲNH**

484 NGUYỄN THỊ MINH KHAI - Q.3 -
ĐT: 8304393 - 8888183 * FAX: 8



Giá: 9.000đ